

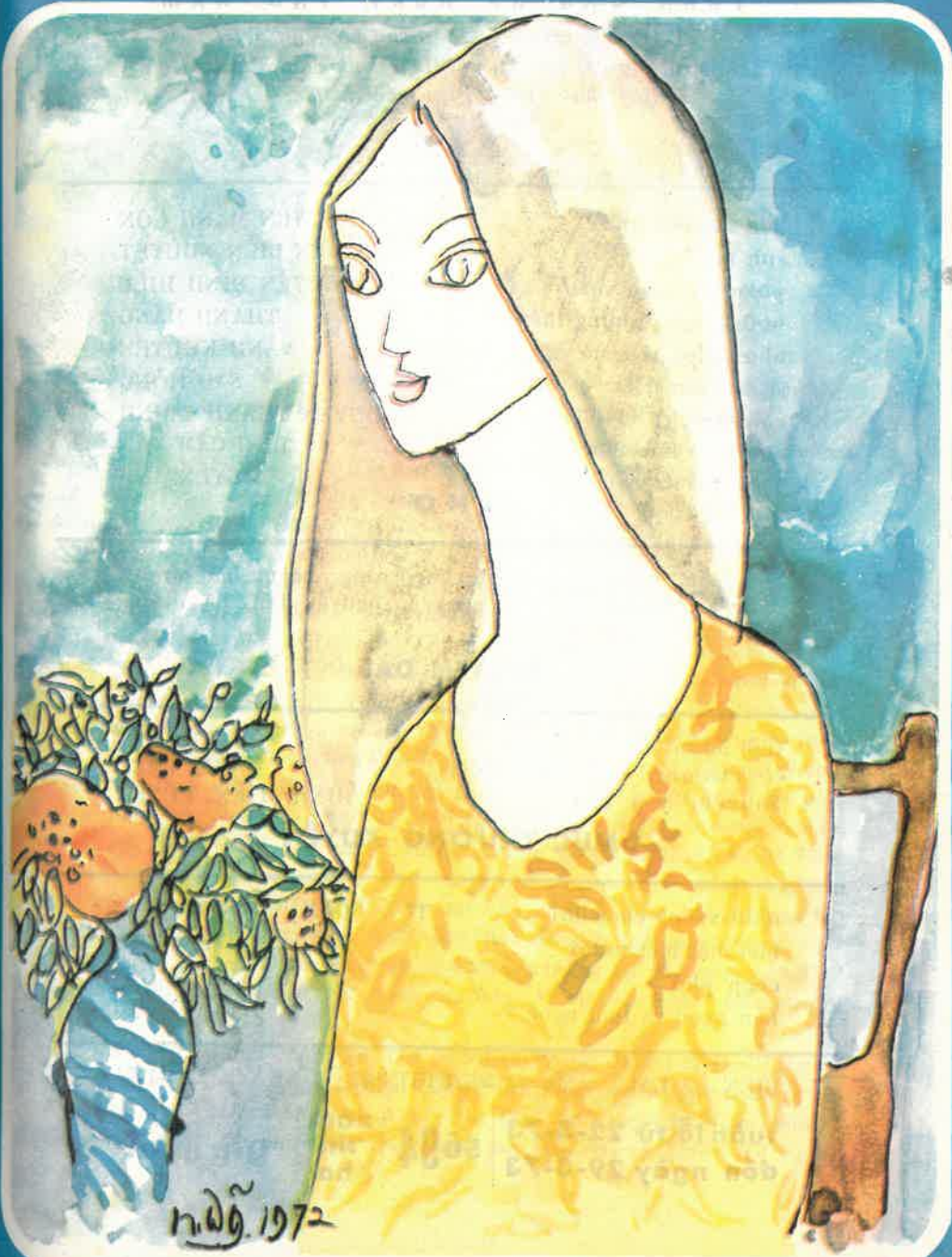
AP 215
T9247

Do Võ Thị Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách của Quán Văn Đường

94

Đời ngọc

tuần báo của yêu thương





CHỦ NHIỆM CHỦ BÚT : VŨ MỘNG LONG
QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
THƯ KÝ : ĐÌNH TIẾN LUYỆN
PHÁI VIÊN : PHẠM ĐÌNH THỐNG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

Tòa soạn, trụ sở : 286 Công Lý, Sài Gòn III
Nhà in, địa chỉ liên lạc : 9B/15 Thánh Mẫu, Chí Hòa
Hộp thư : 1146 Điện thoại : 40822

VĂN

học sao cho giỏi	NGUYỄN MẠNH CÔN
ánh mắt	THIÊN BIÊN NGUYỆT
phan thị voan voan	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU
những ngày những tháng	THANH HẰNG
như phiến rêu mờ	VÀNH KHUYỀN
áo tím lên đời	SAO HỒNG
chim sơn ca và loài gai sấu	NGUYỄN THANH TRINH
vừa tròn nổi nhớ	LƯU CẨM VÂN
9b/15 thánh mẫu	DUYÊN ANH

THƠ

kim tuần. nguyên nhật ánh. ngô cang. hoàng hoa cương.
nguyên tâm thương. mây nguyên. nguyên đăng hà. dương
thị ngâm ngùi

TRUYỆN DÀI

tuổi bướm sầu	DUYÊN ANH
cửa trường, phía bên ngoài	MAI THẢO
anh chi yêu dấu	ĐÌNH TIẾN LUYỆN

MỤC THƯỜNG XUYÊN

nhìn xuống cuộc đời	TÒA SOẠN VÀ BẠN NGỌC
biết một biết mười	NGUYỄN THẾ
chạp phở	KIỆM VÀNG
bạn ngọc và tuổi ngọc	TUỔI NGỌC

BIÊN LAI SỐ 597/BTT/IBC NGÀY 24-4-1971

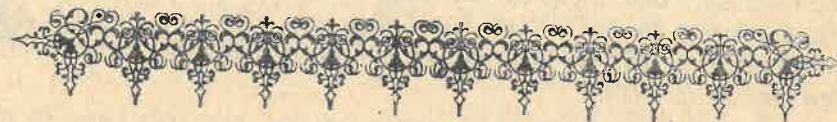
tuần lễ từ 22-3-73
đến ngày 29-3-73

số 94

năm
thứ
hai

giá 80đ.

DUYÊN ANH



9b / 15 THÁNH MẪU

9B/15 Thánh Mẫu Chí Hoà, tám năm trước, tôi đã lời đây, tới một chiến khu buồn bã. Bây giờ, con đường chưa mang tên Thánh Mẫu. Hồi thăm nhật báo Xây Dựng của đạo sĩ Nguyễn Quang Lãm nơi nao, người ta sẽ bảo nó gần Nhà Giày Thép Gió, gần quán Cây Cón, gần ông lang Tạ. Kể rành rẽ chỉ dẫn thế này : Bên tay phải từ Saigon xuống, hãy chú ý hiệu phở Hải Phòng; đối diện là cái công ấp Nghĩa Hoà, rẽ vô ấp. Thoát dần, thấy ngay quan cà phê nổi tiếng ngọt hai mươi năm, bằng hiệu Thăng Long. Bước vài bước, qua nhà chề kẹo thơm phức mùi đường trắng là tới chiến khu của đạo sĩ Xây Dựng. Con đường tám năm trước, chưa mang tên Thánh Mẫu và dù mưa mưa hay mùa nắng nó cứ như một dòng sông. Tôi, mỗi ngày một lần, đến 9B/15 Thánh Mẫu Chí Hòa làm việc bên trường mình là cụ Nguyễn Khuyến qua « Lỗ lội làng ngang ». Nhưng chốn này thiếu « đèn ông Cuội cao vọi vọi », thiếu gái tán thời mặc mini - jupe, chỉ nổi bật ông Cọp Trời, tự Thiên Hồ, tức hồn danh đạo sĩ Nguyễn Quang Lãm. Chính ở 9B/15 Thánh Mẫu Chí Hoà, tôi đã viết xong Luật hè phố. Mấy mùa thu, Ngày xưa còn bé, Vết thù hằn trên lưng con ngựa hoang, Trần thị Diễm Châu... Chính ở 9B/15 Thánh Mẫu Chí Hoà, chủ bé Đình Tiến Luyện đã tìm tôi, rứt rứt đưa tôi coi những bài thơ, những áng văn của hần. Nhà văn nghệ học trò của tôi hần đã giận lắm khi tôi xưa tay bảo đi chỗ khác chơi chờ tôi viết dứt bài báo. Ít lâu sau, hần về ngồi chễm chệ ở 9B/15 Thánh Mẫu Chí Hoà, tháng tháng ký sổ lương của nhật báo Xây Dựng. Đó là sự bất hạnh cho hần. Vì mê văn nghệ, hần bỏ đại học và đi lính.

Bây giờ, cả hai chúng tôi trở về 9B/15 Thánh Mẫu Chí Hoà. Mọi sự đều thay đổi. Con đường tốt đẹp. Cổng rãnh thoát nước dằng hoàng. Tôi làm chủ nhiệm ! Hách ra phết. Nhật báo Xây Dựng đẹp cửa tiệm. Đạo sĩ Nguyễn Quang Lãm phiêu hốt chân trời, góc biển và ông Thiên Hồ « gặm

một khối cảm hôn trong cũi sắt » trên căn gác đường Bùi Chu. Quán cà phê Thăng Long đã nổi tiếng, vẫn nổi tiếng. Lại một thế hệ trẻ khác tụ tập uống cà phê, hút thuốc lá đốt nổi buồn. Nhạc quán Thăng Long hôm nay là nhạc ngoại ca tình yêu. Đã biến mất những giọng hát già nua khù khị. Cũng biến luôn cả những bài ca giả vờ phản chiến. Tôi sẽ ra đây, mỗi sáng, làm một ly cà phê và, nếu cần, sẽ « thiền » con đường Thánh Mẫu. Nó thuộc phạm vi Ngã Ba Ông Tạ! Nó... ngoại ô đèn vàng, nó Tân Bình quá thể. Đang từ 38 Phạm Ngũ Lão đáp xe Lam xuống Ngã Ba Ông Tạ thì kẻ như sa sút dúi đuôi con nóng nọc. Y hết kẻ đang lái Peugeot 404 máy lạnh, bị bán xe và di chuyển bằng xích lô máy. Tôi « thiền » và tôi lo ngại sự xuống dốc « phú quý » của Tuổi Ngọc. Nhưng « thiền » xong rồi, « đặc đạo » một ly ông cụ rồi, Tuổi Ngọc số 94, số báo in tại 9B/15 Thánh Mẫu Chi Hoà vẫn là số báo in đẹp nhất Việt Nam, mãi mãi đẹp nhất Việt Nam, chấp tất cả tuần báo, giai phẩm giàu nhất, ấn loát bằng máy móc tối tân nhất.

Chấp tất cả bởi vì tất cả đã không làm báo như Tuổi Ngọc. Có ai làm việc 6 giờ sáng, 1 giờ trưa, 8 giờ tối ở tòa soạn? Có ai gần tới giờ giới nghiêm còn phóng xe gắn máy tới Ngã Ba Ông Tạ sửa lại chút kỹ thuật? Anh em Tuổi Ngọc đã làm việc vậy đó, đã nhất định đem tình ý, tâm ý, sự khéo léo của bàn tay, sự nhanh nhẹn của trí óc thách đố với máy in tối tân. Và, bạn ngọc đã rõ, cái máy typograph đang rơi dần vào hoàng hôn nhường chỗ cho kỹ thuật ấn loát tiến bộ, cái máy typograph ở 9B/15 Thánh Mẫu Chi Hoà, ở ngoại ô Ngã Ba Ông Tạ sẽ giúp chúng tôi những số báo xứng đáng tự hào là số báo đẹp nhất trong nền tuần báo Việt Nam. Những chiếc máy in ở 38 Phạm Ngũ Lão, ở 9B/15 Thánh Mẫu Chi Hoà, tôi muốn tuyên dương chúng. Một mai, báo ngày, báo tuần, báo tháng sẽ bỏ rơi chúng, sẽ chạy theo kỹ thuật ấn loát tối tân. Nhưng Tuổi Ngọc không bỏ rơi chúng. Kỹ thuật ấn loát tối tân, ở đây, đang chỉ giúp những thư tuần báo dơ bẩn nội dung, những thư tuần báo, giai phẩm làm bại hoại tâm hồn tuổi trẻ, vọng ngoại, tôn thờ cả bọn vũ phu, đồ vật màn ảnh Trung Hoa. Những chiếc máy typograph cũ kỹ, già nua ở 38 Phạm Ngũ Lão, ở 9B/15 Thánh Mẫu Chi Hoà chưa một lần in báo số đề, khiêu dâm. Tôi « thiền » xa hơn. Rằng, từ cái tình ý, cái tâm ý, từ sự vất vả của anh em Tuổi Ngọc đến cái tình ý, cái tâm ý sự đóng góp mồ hôi vào công cuộc tái thiết quê hương miền Nam. Không cần giàu, không cần máy in offset, tuần báo Tuổi Ngọc cứ có mặt anh dũng, đều đặn, đầy đủ ý nghĩa và đẹp. Không cần máy móc viện trợ của Nhật Bản, chẳng hạn, chỉ bằng bàn tay và tâm hồn chúng ta, chúng ta sẽ làm đẹp quê hương chúng ta sau một đồ vờ thể thảm.

Hình như con người mới biết làm đẹp. Hình như vẻ đẹp của quê hương ta chỉ thấy rõ trên bông lúa vàng đầy đồng ruộng miền Nam. Mỗi ngày, tôi sẽ đến 9B/15 Thánh Mẫu Chi Hoà, ghé cà phê Thăng Long, « thiền » hai tiếng hình như của tôi và săn sóc tuần báo Tuổi Ngọc.

DUYỄN ANH



nhân lễ kỷ niệm hai bà trung

Những tác giả soạn thảo Qui Chế Tư Thục đã dành độc quyền sử dụng tên tuổi các anh hùng, liệt sĩ của dân tộc cho các trường công lập, bất kể tiểu học hay trung học. Điều này đã gây sồi nổi và Tuổi Ngọc đã có chút xú ỹ kiến. Hôm nay, chúng tôi chỉ nhân cái điều không cho tư thục xài tên anh hùng, liệt sĩ đã và chưa đi vào lịch sử đấu tranh của giống nòi để bàn sang một vấn đề rất nên cấm chỉ. Ai cũng biết, tên tuổi các anh hùng, liệt sĩ được dùng đặt tên những con đường, đồng thời, được đặt tên cho những cửa hiệu trên những con đường đó. Nhan nhản. Tiếp tục. Mạ lý tổ tiên. Bêu riếu tiền nhân một cách bỉ ổi. Và vô tình, ngay chúng ta, chúng ta cũng đã nhiều lần mạ lý tổ tiên chúng ta. Tôi thí dụ (một thí dụ thật đẹp) một hiệu thuốc âu mỹ (dĩ nhiên là sạch sẽ, thơm tho) trên đại lộ Bà Trưng, lấy ngay tên hiệu là Pharmacie Bà Trưng. Nếu hiệu thuốc này bán giá đắt hoặc thuốc mốc, thuốc cũ, khách

hàng sẽ « chửi bới »... Bà Trưng một cách khơi khơi. Đại khái: Ở Bà Trưng nó tính đất hơn ở Phan Thanh Giản ba cắc! Thuốc ở Trần Quý Cáp hôi mốc! Lại thí dụ hết đẹp thì một tiệm giặt ủi chuyên giặt đồ dơ bẩn mà mang tên tiệm giặt ủi Quang Trung, ta nghĩ tội nghiệp vua Quang Trung? Khách sạn ô uế cũng mang tên anh hùng, liệt sĩ. Bộ Y Tế đem tên thi sĩ Thanh Quan đặt tên cho một bệnh viện có thúi cả dờm rãi, nước tiểu! Tiệm cà rem cây mang tên anh hùng Lê Lợi. Quán bún bò mang tên Trần Hưng Đạo! Vân vân... Tư thục, vì đa số thương mại giáo dục, đa số chủ trường cá mập, cấm không cho sử dụng tên tuổi các anh hùng, liệt sĩ thì cứ kể như là được đi, dù có quá khắt khe. Nhưng đem tên anh hùng, liệt sĩ mà toàn dân bài vọng, chiêm ngưỡng đặt tên cho khách sạn, tiệm giặt ủi, quán ăn, hiệu may, hiệu giò chả, hiệu sửa xe gắn máy, ga ra sơn đồng xe hơi, rạp hát... tại sao chưa có một sắc luật nào cấm đoán? Vấn đề cần phải đặt ra cho Bộ Giáo dục, cho quý vị Đô trưởng, Thị trưởng, Tỉnh trưởng, Chủ tịch Hội Đồng Đô tỉnh, thị và quý vị dân cử. Đừng để cho những công dân vô giáo dục lạm dụng tên tuổi của anh hùng, liệt sĩ vào công việc đặt tên hiệu. Phải cấm đoán ngay. Phải bắt thay đổi tên hiệu ngay. Để anh hùng, liệt sĩ dưới tuổi vàng khỏi buồn cười thấy mình hy sinh cho dân tộc lại cứ vẫn... giặt ủi, sửa xe máy. Hy vọng mẫu bài này có tiếng vọng. (Ái Hoa)

phong trào can

truyện tranh sống dậy

Phong trào « can » truyện tranh tưởng đã chết, lại sống dậy một cách xôm tụ. Một dạo, quý vị chủ báo lò heo Chánh Hưng đã khai thác Lucky

Luke tàn nhẫn. Khổ nhỏ. Khổ lớn. Lời chuyển ngữ vừa lảo lếu vừa đầy lỗi văn phạm, chính tả. Sau Lucky Luke đến Combat, Batman. Rồi đến truyện phim Tàu và cuộc đời ái tình, đồ vật của tài tử Tàu. Tác giả vẽ và viết Lucky Luke, không đủ sức cung cấp cho quý vị họa sĩ «sao y bản chính» Giao Chỉ. Nên Lucky Luke tuyệt tích giang hồ, tuyệt tích luôn Batman Robin, Vic Morrow, Rick Jayson, Jim West, vì Đài Truyền Hình Mỹ, bằng tàn số 11 nghỉ chiếu Combat, Batman, Wild wild West! Nay bỗng nhiên ông nhà sách Khai Trí tung ra *Sách Vàng* truyện tranh của Peyo do nhà Dupuis bên Tây ấn hành. Thấy ông Khai Trí kiếm ăn được, người ta bèn phóng ra một loạt truyện tranh tương tự. Đây là *Phong Phú*, *Bê Bi*; nọ là *Phạm Bửu*... «xi trum» hết chỗ nói. Số tôi, chúng tôi sẽ điềm thẳng thừng từng loại truyện tranh này. Đề bạn ngọc thấy rõ những «kỳ tài» viết lời Việt trong chuyện tranh Tây cho con nít Ta thưởng ngoạn. (Ái Nhi)

chủ nhật uyên ương của hai người

Mường Mán vừa gửi vào hai chương đầu của truyện dài *Chủ nhật uyên ương*. Đình Tiến Luyện đã cho đăng trên Tuổi Ngọc một đoạn truyện, nói là trích từ *Chủ nhật uyên ương* (sắp xuất bản). Hai ông cùng cảm khái ở lời bài hát của Phạm Duy:

Trả lại em yêu
Con đường học trò
Những ngày thủ đô
Từng bừng phố xá
Chủ nhật uyên ương
Hẹn hò đầy đó
Uống ly chanh đường
Uống môi em ngọt

Có lẽ, Mường Mán sẽ «nhường» Đình Tiến Luyện cái buổi chiều *Chủ nhật uyên ương*. Một buổi sáng, một buổi trưa thứ sáu, được chăng, Mường Mán? Riêng tôi, tôi khoái nhất hai câu

Uống ly chanh đường

Uống môi em ngọt

Hai câu này gợi tưởng một đôi nhân tình học trò, rất nghèo, rất nồng thắm và rất tuyệt. Chàng uống ly chanh đường ngỡ như uống môi nàng ngọt thì nhất. Bạn ngọc sẽ đọc những trang truyện của Mường Mán và sẽ ngỡ như «uống môi em ngọt». Khởi đăng từ số 96 một trăm trang. (Ý Đức)

lưu ý

bạn ngọc

Một số bạn ngọc, cho tôi hôm nay, vẫn còn gửi thư từ, bài vở về «tòa soạn... hự» của Tuổi Ngọc ở 32/1 Nguyễn bình Khiêm. Vậy Tuổi Ngọc lưu ý quý bạn rằng, ở mục Tuổi Ngọc và bạn ngọc, tòa soạn sẽ đóng khung nhiều kỳ báo địa chỉ liên lạc và gửi thư. Thư từ, bài vở gửi về, bạn ngọc chỉ cần ghi Hộp thư: 1146, khối cần ghi 9B/15 Thánh Mẫu, Chí Hòa. Vì số này làm gấp nên không kịp chạy bài của bác sĩ Nguyễn Tuấn Anh. Trân trọng cáo lỗi cùng bác sĩ Anh và bạn ngọc.

tuổi ngọc

In tại
CƠ SỞ ẤN LOÁT XÂY DỰNG

9B/15 Thánh Mẫu, Chí Hòa

giá bán

một số 80đ
Ba tháng 960đ
Một năm 4160đ

Ấn hành mỗi kỳ 10.000 số

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI
270, Đề Thám—Sài Gòn

NGUYỄN MẠNH CÔN



HỌC SAO CHO GIỎI

Như thế, xưa và nay, kể cả ở những nước có truyền thống tôn trọng văn hóa, người ta đã biết rằng *tinh túy của giáo dục không ở nơi chữ nghĩa mà ở nơi nhân phẩm*. Bất cứ ai ở đời cũng cần có nhân phẩm, nhưng chính những người ở địa vị cao sang lại cần có nó hơn cả, để được xứng đáng với địa vị, và làm được đầy đủ trách vụ của người cầm quyền.

Không phụ tử trong câu nói «quản tử hòa nhi bất đồng» đã có ý dạy rằng người quản tử — dưới chế độ Nho giáo là người lãnh đạo xã hội, gián tiếp là người làm quan hay dạy học — người quản tử sẵn sàng chia xát cuộc sống nghèo khổ với dân chúng, nhưng không thể nào bị lẫn vào dân chúng. Đó là một cách nói để tỏ rằng người có học bao giờ cũng «khác» và «hơn» chúng nhân, nhờ có khí phách can trường, có khiêm cung độ lượng...

Đồng Tây gặp nhau ở chỗ đó, mặc dù tư tưởng của Phu tử sẽ bị lớp học giả hẹp hòi và quan liêu đòi Tống làm cho mất một phần lớn giá trị thực tiễn.

Người phương Tây có cái lợi là được thấm nhuần đạo đức Ky-tô giáo là một tôn giáo chủ trương đề mở rộng tâm hồn cho những liên hệ giữa con người với con người, với xã hội — thay vì khép kín để bảo đảm giá trị và an ninh cho riêng mình, theo chủ trương của nhiều tôn giáo Đông phương. Con người phương Tây nhờ thế mà có rất ít bản khoán siêu hình. Cũng nhờ thế mà họ có truyền thống bền vững và lâu dài về tinh thần gia tộc: con

cái luôn luôn được giáo dục để có sự tôn phục đối với cha (mẹ) và sự sùng bái đối với tổ tiên. Những đứa trẻ thuộc gia đình quý phái không ngớt lo lắng cư xử thế nào cho xứng đáng với lịch sử của dòng họ. Không nói dối, không trộm cắp lừa đảo, không trốn lính, không phản bội... giúp người yếu, giữ lời hứa, bảo vệ danh dự v.v... là những tín điều mà chúng phải học làm lòng. Và đó, cổ nhiên cũng là những điều kiện cần và đủ để tạo nên những nhà cầm quyền tốt, những nhà lãnh đạo tài giỏi.

(Nước Việt Nam thiếu nhiều hạng người đó. Không phải vì dân tộc Việt Nam khiếm nhược, tồi tệ, mà vì cái thể yếu khiến cho người Việt, từ nhiều đời, không có mấy ai thật sự có quyền hành một cách vinh hiển, xứng đáng để đòi hỏi sự sùng bái của con cháu. Đã thế, các tôn giáo rất cao siêu như đạo Lão, đạo Phật, lại khiến cho con người bị tủi nhục thu mình vào vỏ, tự mình làm chứng cho cái thanh cao của mình, nên rất khó mà thông cảm và tin cậy lẫn nhau. Đạo Nho, theo Chu Hy, hoàn toàn vụ văn chương, văn học, là cánh cửa mở sẵn cho sự xâm nhập của nền văn hóa Pháp, trọng từ chương không kém. Đó là ba nguyên nhân căn bản của trạng thái sa sút của tinh thần vị nghĩa của một số đông người Việt).

học và hành

Tuy nhiên, chúng ta biết rằng công việc giáo dục con cái nhà quyền thế không phải chỉ có phần đạo lý đức mà thôi. Một tu sĩ nước Ý, trước đây gần 500 năm, làm chức quan khá lớn tại triều đình của quận vương Mè-di-xis, đồng thời cũng làm chức thái thú, dạy mấy đứa nhỏ trong gia đình quận vương. Nhà tu sĩ quá nửa, đời chứng kiến những âm mưu, thủ đoạn của không biết bao nhiêu người chạy theo quyền hành, đã viết đề dành cho học trò của ông ta một cuốn sách. Một cuốn sách rất nổi tiếng mặc dù đó chỉ là một tập sử liệu, vì trong đó được tường thuật tỉ mỉ những mưu kế thâm độc nhất, của một số những nhân vật có quyền bính to tát thời bấy giờ. Bài học của cuốn sách có hai phần: phần lịch sử và phần kinh nghiệm. Hai phần chắp làm một, đưa người đọc đến kết luận rằng một khi đã bắt đầu cuộc tranh chấp, thì người chắc chắn phải thua là người thiếu cương quyết, ngần ngại trước những giáo điều về luân lý vì sợ dư luận lên án, nên không dám đem hết sức mình thực hiện những kế hoạch táo bạo nhất.

Vị tu sĩ đó tên là Ma-ki-a-vel, và tư tưởng của ông trở nên tầm tiếng được coi như một chủ nghĩa — chủ nghĩa ma-ki-a-vel — về đấu tranh chính trị. Người đời nói đến chủ nghĩa ấy thường chê bai, nhưng gần đây nó đã có môi trường tác dụng trong khu vực Cộng sản. «Tất cả mọi phương tiện đều tốt, vì mục đích (tốt) sẽ minh chứng chính nghĩa của phương tiện (xấu)», đó là câu nói đã trở nên quen thuộc với người Việt Nam, từ 1945.

Con cái những nhân vật cầm quyền, như vậy, không phải chỉ học cách xử thế không thôi. Từ nhỏ đến lớn, những đứa trẻ còn học thêm bằng 2 cách đi du lịch nhiều, và nghe kể nhiều về những nhân vật tài giỏi trong lịch sử. Một vị chúa tể, theo quan niệm thực tiễn tây phương, không cần viết chữ

đẹp hoặc giỏi về toán pháp (vì đó là công việc của bọn thừa hành), nhưng không thể không biết rõ, bằng cách đi đến tận nơi, các lãnh thổ mà ông ta cai trị. Một vị chúa tể cũng cần biết rành mạch về tài chiến trận của Ha-ni-ban, về thủ đoạn chính trị của Nê-rông, về phương pháp trị dân của Xê-dar.

Học đến như thế đã được người xưa coi là đủ. Bèn phương đông, Phu tử cũng có chủ trương từ 25 thế kỷ trước, một sự học theo phép rút kinh nghiệm. Ngoài tập Trung Dung mà chính Phu tử coi như một tác phẩm tâm truyền, nhiều cuốn sách khác như Luận Ngữ hay Đại học đều có tác dụng trình bày những trường hợp điển hình xảy tới cho các nhà cầm quyền đã quá vãng, trình bày cách giải quyết và kết quả mà các nhân vật ấy đã thu lượm được, rồi sau đó mới phê bình, giải thích và hướng dẫn người đọc về một hay nhiều nhận định và kinh nghiệm chính xác.

Nói tóm lại, ngay từ khi loài người chưa có chữ viết và sách vở cho đến thời cận kim, sự học, ở trình độ xã hội cao nhất, chỉ có tác dụng rất thực tế: học là để làm việc giỏi, «làm việc giỏi» ở đây lại có giới hạn minh bạch là giỏi chỉ huy, lãnh đạo.

Về phương diện tâm lý của người trong cuộc, chữ «giỏi» có ảnh hưởng thẳng vào hai lãnh vực. Trong lãnh vực cá nhân, người giỏi bao giờ cũng muốn chứng tỏ cái giỏi của mình đối với chính mình. Người thật giỏi bao giờ cũng sáng suốt và nghiêm khắc đối với chính mình, bao giờ cũng nghi ngờ lời khen tặng của kẻ khác. Cho nên người thật giỏi là người không lúc nào ngừng nỗ lực để vượt hơn chính mình. Vì, thật thế, người ta rất dễ thấy rằng trên đời có những người lập được sự nghiệp to lớn, nhưng khi người đó qua đời rồi thì sự nghiệp to lớn ấy cũng tan tành, và trong chẳng bao lâu đã không còn nhớ rằng người đó đã có mặt ở đời.

Trong lãnh vực cộng đồng, người tài giỏi mà có uy quyền thường được xác nhận một cách dễ dàng. Nhưng sự quên lãng của đại chúng cũng hết sức nhanh chóng. Vì thế, có nhiều chúa tể tìm cách ghi khắc đến tuổi của họ vào một thành phố, một ngôi đền, như vua A-lơ-dăng. Nhiều vị chúa tể khác nghĩ đến công trình tạo tác những kiến trúc vĩ đại, như Vạn lý Trường Thành của Tần Thủy Hoàng, kim tự tháp của vua Kê-ốp-s. Nhiều người khác khiếm tốn hay khôn ngoan hơn, hoặc không muốn làm khổ dân chúng, đã tìm cách làm một bộ kinh luật như Ma-hô-mét, cho thi hành một chính sách giáo dục tương đối tự do như Na-pô-lê-ông.

Dù sao đi nữa thì bằng tư cách hay sự hiểu biết của họ, những nhân vật cầm quyền có danh tiếng lịch sử đều đã nỗ lực kiến tạo sự nghiệp lẫy lừng của họ nhằm thỏa mãn 2 nhu cầu thâm kín, là minh tự chứng tỏ tài năng với chính mình, và chứng tỏ tài năng ấy với thiên hạ — để thiên hạ ca ngợi ngay bấy giờ, đồng thời lại truyền tụng cho đời sau.

Tâm lý đó của các nhân vật cầm quyền cho người ta thấy hết tầm quan trọng của sự học nặng về thực tế được dành cho đám thiếu niên thừa nghiệp. Chữ «học» ở đây đi liền với chữ «hành», không rời nửa bước. Sự học bắt đầu từ thuở ấu thơ mà kéo dài đến cùng hết với cuộc đời. Học như thế vừa sang cả, vừa ích lợi, nhưng không phải bất cứ ai cũng có hoàn cảnh để dành cho

con cái mình một sự học đắt giá và khó khăn của những gia đình quyền quý.

người sinh, người dạy

Sự học bắt đầu từ thuở nhỏ, nên hoàn toàn do cha mẹ chủ trì cho con cái. Cha mẹ có phương tiện nhiều thì cho con cái học nhiều, cha mẹ có phương tiện ít cho con cái học ít, cha mẹ nghèo khổ đành để cho con cái thất học. Những đứa trẻ thất học nhưng có tài và có chí vẫn có thể thành công lớn ở đời, nhất là gặp thời loạn; nhưng khi lập được nghiệp rồi thường có quyết tâm tàn nhẫn và man trá, và sự nghiệp không mấy khi được lâu bền. Đó có thể là trường hợp của ông Nguyễn Tấn Đồi.

Sự học, như thế, đã bắt đầu bằng tình yêu thương mà người làm cha mẹ dành cho con cái họ: ai có con cũng muốn con mình sung sướng, con mình hơn người. Sự học do đó mà trở thành nguồn gốc của một trạng thái bất công trong xã hội, dành quá nhiều lợi thế cho con cái của những gia đình quyền thế, giàu có, khiến cho một tâm lý ần ứn bảo thủ nảy nở trong đám con cái nhà nghèo. Nguy cơ mở rộng hơn, vì đó là một đầu mối loạn ly cho thế cuộc.

Đây là một điểm rất quan trọng liên quan đến sự học. Nhưng nó thuộc về sự tổ chức và điều khiển việc học nhiều hơn, nên sẽ không được trình bày cặn kẽ và không được giới thiệu giải pháp trong tập sách này.

Điều đáng trách ở xã hội bất công, nhưng cũng có phần ở cá nhân không biết học. Vì sự thật là dưới những chế độ chính trị hiện tại, sự học vẫn đã được phổ biến một cách khá rộng rãi, và có thể nói gia đình nghèo nào cũng có thể ch con cái đi học được, ít ra là đến mức độ biết đọc biết viết thông thạo.

Sự lười biếng suy nghĩ và tính ỷ lại khiến cho những người trẻ không nhận ra rằng biết đọc biết viết là đủ để tự học thêm cho đến thật giỏi, mà chỉ nhìn vào học đường, là nơi các giáo chức tận tụy giúp đỡ việc học thêm cho những người trẻ khác nhiều may mắn hơn.

Sự học, vì thế và lâu dần theo thời gian, được đánh giá trong giai đoạn tận cùng bởi bằng cấp. Bằng cấp trở thành một sự bảo đảm khả năng, một thứ chìa khóa mở cửa vào những cuộc đời nhiều quyền hành, lợi lộc.

Một phần vì sự mở mang nhanh chóng của các cơ quan cai trị và doanh nghiệp đòi hỏi mỗi lúc một nhiều nhân viên nên sự tuyển lựa càng ngày càng có tính chất máy móc. Bằng cấp dần dần có giá trị bảo đảm tuyệt đối, mặc dù người ta vẫn biết rằng trong số người đậu bằng cấp cao có những người giỏi và có những người không giỏi — không giỏi mà vẫn đậu cao nhờ cố gắng học thuộc những điều mình không hiểu.

Một phần vì sự tiến bộ nhanh chóng của mọi ngành sinh hoạt, nên chương trình học biến đổi theo thời thế (và theo quan niệm riêng của người cầm quyền về giáo dục), khiến cho sự học càng ngày càng nặng về lý thuyết, vượt quá khả năng thấu đáo của đa số học sinh.

(còn nữa)

THÁNG GIÊNG, GIÓ NHẦY MÚA TRÊN NHỮNG TÀN cây rụng. Và nắng, nắng của nghìn nghìn núi đồi nào xa lạ đột ngột kéo về đây. Đêm. Tiếng hát buồn rơi rạc, mấy cánh hồng rụng đã tàn, những giọt lệ tiếc nhớ khôn nguôi ngày khôn lớn, cái miệng cười thơ dại của T. và đôi mắt, làm sao quên, đôi mắt buồn u ầu lẫm liệt trước gương của đời ta (có một thiên đường nào không vắng sau hai chấm đen u ầu đó hay chỉ là những hồ lệ nóng trăm năm xuôi bờ bến muộn phiền?) Tôi hiểu mỗi chúng ta là một dòng sông lạnh lẽo mãi mãi không bao giờ gặp nhau nhưng sao lòng vẫn thấp sáng hoài nỗi đợi chờ.

dạ khúc buồn ● phan nhã uyên uyên

T. thân mến của những năm dài mê hoang đau đớn, rồi suốt đời tôi trắng chỉ bát ngát trong thơ, nắng chỉ nồng nàn trong mộng và tình chỉ vơi vợi trong tận cùng tim óc hư hao của một thời thanh xuân ngắn ngủi hay sao?

A TIME FOR US. Thời của chúng ta. Tôi thích nghe T. hát lại một lần bài hát đó dù chúng ta chẳng có một thời nào của tuổi trẻ cho nhau (có lẽ đó là điều buồn bã nhất). Rốt cuộc rồi tôi còn gì đâu? Ngày xưa tôi có một vầng trăng cũng theo T. mà mất dấu lâu rồi, T. thấy không?

«SOMETIMES I FEEL LIKE A FEATHER IN THE AIR». Ừ! Mà tôi giống như chiếc lông bay lững lờ trong không khí đấy! Còn T., có phải là cơn gió bão của vòm trời nhiệt đới điên cuồng xô dạt đời tôi vào nghìn trùng cát bụi ngăn ngor!...

Nhưng dù thế nào đi nữa thì đời sống của riêng tôi vẫn vĩnh viễn là một bến bờ yên nghỉ. Và T. thân mến, hãy dong chơi thư thả cho hết tuổi xuân mình, cho đến ngày nào cánh chim bằng muốn xếp cánh nghỉ ngơi xin hãy trở về thấp sáng trong nhau những ngày hồng đã khuất.

PHAN NHÃ UYÊN UYÊN



NGUYỄN THẾ

Đuốc thiêng thế vận hội

1) Theo tục lệ mỗi khi Thế vận hội được diễn ra tại nơi nào thì một ngọn đuốc thiêng đốt từ Olympi được đưa tới địa điểm tổ chức đúng vào giờ khai mạc. Tại sao? Ngày nay còn theo tục lệ đó không? Thế vận hội đầu tiên tổ chức ở đâu?

2) Sanh ngày 04-07-1955 dương lịch nhằm ngày nào âm lịch?

3) Thi đậu vào Đại học, có thể vừa đi làm vừa lấy cours về học được không? có trở ngại gì khi thi vấn đáp không?

LIỄU (NT)

1) Đuốc thiêng được đốt từ Olympie tới địa điểm tổ chức Thế vận hội nhằm hai mục đích:

Trước hết là để kỷ niệm nơi tổ chức đầu tiên các cuộc tranh đua thể dục, điền kinh, thể thao. Đó là vùng Olympie và cũng vì vậy mà ở ngoại quốc người ta vẫn gọi Thế vận hội là «Jeux Olympiques».

Sau nữa là để nhắc nhở mọi người

không phân biệt ranh giới, chủng tộc đã được đề ra từ thời thượng cổ tại những cuộc tranh đua đầu tiên tại Olympie. Điều này xét ra rất cần thiết nhất là trong cái thời đại hỗn loạn của chúng ta mà màu sắc chính trị, hận thù nhiều khi đã lấn áp các giá trị tinh thần (những vụ xung đột giữa các lực sĩ Nga và Hung gia lợi năm 1956; vụ sát hại các lực sĩ Do Thái trong làng Thế vận Munich năm qua...)

Ngày nay người ta vẫn giữ tục lệ rước đuốc thiêng Thế Vận Hội như trên.

Sau nhiều thế kỷ giai đoạn, Thế Vận Hội được tổ chức lại lần đầu tiên tại Nhã Điền, thủ đô Hy Lạp, vào năm 1896.

2) ngày 04 tháng 7 năm 1955 nhằm ngày 15 tháng 5 năm Ất mùi.

31 Hiện nay hầu hết các Trường Đại Học phải thi vào là những trường Cao đẳng (các trường Kỹ sư, Học viện QGHC...) nơi đây sự hiện diện của sinh viên được kiểm soát, khó mà vừa đi làm vừa đi học được.

Các Trường Đại Học khác rộng rãi hơn về phương diện kiểm soát sự hiện diện, có thể lấy cours về học. Tuy nhiên mấy năm gần đây khuyên hướng của một số Trường, đúng hơn là của một số giáo sư, là phải khắt khe hơn, buộc sinh viên phải có mặt nghe giảng. Có những giờ thực tập bắt buộc. Có những thầy khó khăn danh sinh viên, ghi «sổ đen» những «thợ lặn» và sẽ «ru ai đặc biệt» tới những người này vào dịp thi vấn đáp.

tượng nữ thần tự do

1) Cho biết giải thưởng Nobel là giải thưởng gì? do ai cầm đầu?

2) Tượng Nữ thần Tự do ở Nữ ước

«do nhà điêu khắc nào tạo dựng? Chiếu cao? Nặng? Phi tồn? Tiền chinh phủ hay tư nhân?

3) Cho biết tiểu sử Jane Dawey Watson.

LÊ THỊ THU NGÀ (Pleiku)

1) Giải thưởng Nobel đã được đề cập nhiều lần ở mục này rồi. Cháu tìm xem ở các số Tuổi Ngọc trước sẽ rõ.

2) Tượng Nữ Thần Tự Do được xây ở cửa khẩu thành phố Nữ Ước là quà tặng của nhân dân Pháp cho nhân dân Hoa Kỳ để kỷ niệm sự liên kết giữa hai dân tộc trong cuộc chiến tranh Cách Mạng tại Hoa Kỳ. Năm 1865, sử gia Pháp là ông Laboulaye đề nghị nước Pháp tặng Hoa Kỳ một kỷ vật xứng đáng nhân ngày kỷ niệm 100 năm ngày ký Tuyên ngôn Độc Lập của Hoa kỳ. Năm 1874, điêu khắc gia Pháp Frédéric Auguste Bartholdi được cử sang Mỹ để thảo luận với nhà cầm quyền Hoa Kỳ. Khi tàu tới cửa biển Nữ Ước, ông ta đã nảy ra ý dựng tượng Nữ Thần Tự Do tại cửa khẩu của Tân Thế giới. Ý kiến của ông được mọi người hoan nghênh, và chính ông là tác giả bức tượng khổng lồ tượng trưng cho Tự do đối với những tầng lớp bị áp bức trên thế giới.

Tượng Nữ Thần Tự Do cao 152 feet (khoảng 46m,50) xây trên một bệ cao 150 feet (khoảng 45m). Bệ này do Gustave Eiffel (người đã xây cất Tháp Eiffel ở Ba lê) vẽ kiểu và trông nom xây cất. Tượng nặng 225 tấn. Phí tổn đúc và dựng tượng là một triệu phật lạng (giá hồi đó) do dân chúng Pháp đóng góp. Phí tổn xây cất bệ là 250.000 Mỹ kim do dân chúng Hoa kỳ đóng góp. Một tổ chức tư nhân gọi là liên hiệp Mỹ Pháp (Union Franco-Americaine) đã được thành lập để lo việc thầu lượm sự đóng góp nói trên.

3) Đã tra cứu nhiều Tự Điển

Danh nhân thế giới mà không tìm ra tên Jane Dawson. Có lẽ cháu viết lầm chăng? Chỉ có một tên hơi giống là John Dawson Wason (1832-1892), một họa sĩ Anh nổi tiếng nhờ họa hình các truyện nổi tiếng thời đó, nhất là cuốn Robinson Crusoe.

voir nable et mourir

1) Xin cho biết ý nghĩa của câu «Voir Naples et mourir».

2) Sơ lược lịch sử quốc gia Vatican.

THANH VIỆT (Biên Hòa)

1) Thành phố Naples ở miền Nam nước Ý nằm trên eo biển Naples, gần ngọn núi lửa Vésuve, một thành phố rất đẹp, ánh mặt trời trong sáng, có biển, có núi, lại có nhiều công trình kiến trúc mỹ thuật cổ xưa vì đã từng là thủ đô của vương quốc Naples. Người dân Ý vốn say sưa với những cái đẹp nên đã tặng bức, ca tụng Naples. Và câu «Voir Naples et Mourir» không có tiềm ẩn một ý tưởng đặc biệt nào và chỉ có nghĩa là «Đi ngắm thành phố Naples rồi thì chết cũng đã».

2) Quốc gia Vatican của Tòa Thánh nằm trong thành phố La Mã, thủ đô nước Ý.

Trong hơn 10 thế kỷ, Tòa Thánh có nhiều đất đai rộng lớn và một phần miền nam nước Pháp. Trong cuộc thống nhất Ý Quốc hồi thế kỷ thứ 19, tất cả những đất đai nói trên, ngoại trừ thành phố La Mã, đều bị vương quốc Savoie chiếm đoạt.

Năm 1870, La Mã bị sát nhập vào vương quốc Ý. Đức Giáo Hoàng Pie IX phản đối các sự chiếm đoạt trên và bắt đầu điều được gọi là sự «tự giam hãm của các vị Giáo hoàng» kéo dài hơn nửa thế kỷ.

Mãi đến 1929, giáo hội và nước Ý mới ký kết thỏa ước Latran theo đó nước Ý thừa nhận chủ quyền và sự độc lập của tân quốc gia Vatican.

về hái nọ trắng xưa

Môi em cắn chỏ hương nồng
tay rung lộc biếc gió bông tóc mây.
áo chiều rủ cánh chim bay
mắt huyền sương cũ đã đầy trời thơ.
Tôi về hái nọ trắng xưa
soi thăm hoa gấm đợi giờ trầm hương
như con hạc trắng trong vườn
bằng khuáng đứng ngậm cảnh tường
vì khuya.

bằng khuáng

Áo tôi lộng giữa hiên người
Chiều về bổng lạc câu mời mọc nhau
Sóng âm thầm vỗ chân cầu
Nghe trong gió tiếng ca nào bằng
ngang
Người không về một nẻo đường
Nên chim ngừng hót trên tàng cây xanh
Tôi run tay mở thư tình
Mì không dám chớp sợ mình lao đao
Chiều nay người đứng phương nào
Mà mưa bay rợp lối vào tìm tôi.
DƯƠNG THỊ NGẬM NGÙI

thuở mới lớn

thuở em biết nuôi tóc dài
biết khoe áo mới, biết ngồi soi gương
thuở ta một sớm mù sương
biết đi xuống phố, biết đường em qua
biết buồn tủi, biết xót xa
biết em mới lớn, biết ta giọng ồ
thuở em vừa biết mong chờ
ta như cánh bướm đậu bờ bến yêu
NGÔ CANG

đêm trăng hoàng hoa đảo

Vỗ tay theo nhịp thật đều,
Hát cho rừng núi dịu hùi hết buồn.
Núi cao biển rộng mênh mông.,
Chập chùng mây phủ vời trông ngậm
ngùi.

một mình

Ngồi nơi ghềnh đá mơ say,
Biển khuya gió lộng tóc bay rồi bời.
Trăng vừa lên giữa đỉnh trời,
Ta vừa lạc giữa rừng đời cô đơn.

lời già từ

Rồi mai từ già nơi này,
Trả đời núi lại tháng ngày quanh hia.
Lặng mà nghe biển dạt dừ,
Ra khơi nổi nhớ buồn hùi hết buồn...
MÀY NGUYỄN

như hương ngậm ngùi

ta về ngơ ngẩn hồn sầu
từ em áo nhỏ qua cầu gió bay
lóng ta những nỗi mê này
đêm đêm đốt thuốc vàng tay cũng buồn
thị thành ngó lại khói sương
không em nữa sẽ những đường bay đau
ta trong những nỗi phai nhàu
lang thang chẳng biết về đâu phố đời
bây giờ buồn quá H. ơi
trong ta tiếng khóc tiếng cười mông
mênh
vì nghe giữa cuộc đời mình
em như bóng lá cánh chim một thời
NGUYỄN TÂM THƯƠNG



trên cao mười tám tuổi

tôi đếm màu xuân trên lá non
trời xanh xưa gió nhớ qua hồn
chiều đem mây tới, em về tới
màu mắt sao trời như sáng hơn
em về qua muôn nẻo cầu vồng
rủ mây về dự hội mùa xuân
là hoa quì xuống giờ ra mắt
không điểm trang mà nghiêng núi sông
tôi mừng em với một nụ cười.
tôi chào em mười nhành xuân tươi
loài chim nguyên thủy về ăn cươi
chờ đón em chừng run bước tới
má hồng em xui trời ngả màu
hương mùa chập choạng xuống đôi vai
tóc mây trăm hướng đùn sương khói
lạc mất trần gian trong mắt nai
sưởi uốn mình quanh theo gót em
trắng về thấp tổ xir không tên
tôi giam thương nhớ vào tâm sự
mười tám xuân hồng môi tháng giêng
tôi bỏ nguồn mơ qua lối mơ
chờ mong lòng cũng lạnh mong chờ
nhớ em trời dất làm giông bão
trên lối chân qua đã hẹn hò
đã hứa nhưng rồi không dám trao
bàn tay căng thác lũ tuôn trào
nghìn sao soi nhánh tôi thần thánh
ngời dáng em chiều xuân đỉnh cao.
NGUYỄN NHẬT ÁNH

tạ ơn người

1.
xin môi ngọt những lời chào, chim tạ
xin tay hiền mở rộng cửa chờ nhau
xin tóc bay hương ngát một đời, đau
xin hãy ủ hồn ta, hồn tội nghiệp
tình đã quen những buổi tiễn đưa người
nên bây giờ rất sợ, nếu ngày mai
tay nắm lỏng khiến nghìn năm thất lạc
2.
người chắc biết, tôi sớm sâu, tóc bạc
mắt thật thà không thể giấu gì lâu
(dù nhủ thầm sẽ chẳng nói nửa câu
bao nghiệt ngã, một mình tôi chịu hết)
3.
bao tuyệt vọng giữa đời tôi thăm thiết
đã đủ chưa, những phiền muộn, thừa
người
đã đủ chưa, những buổi sáng, gương soi
còn thấy rõ mặt mình u uất
4.
xin máu chảy cho tan dòng ử đột
xin yêu người không một chút cân phân
xin trầm nằm hồn đôi lúc ngược ngừng
xin thư viết cũng âm thầm, hồi hộp
xin chung kiếp cùng người đi bước một
xin lệ người mừng tôi đã cười vui
xin đắp mồ cho thuở vụn xui
xin vai ấm truyền cho nhau ân sủng
ơn bao dung một lần tôi gìn giữ
để muôn năm hồn ngát đậm hương đời.
NGUYỄN ĐĂNG HÀ
thơ nhỏ
em về tà áo vờn bay
anh con bướm nhỏ nắng say giữa chiều
cây dương lá ngọn xiêu xiêu
bay hai hàng phấp phới nhiều lá me
em về đường nắng tay che
bờ môi héo đỏ lòng nghe não nùng
anh ngồi chết giữa chiều vàng
em về thấp nền hai hàng lệ rơi
mang mang tóc nhỏ sầu đời
đã gieo xuống nửa nụ cười quanh hia.
HOÀNG HOA CƯƠNG



VỪA TRÒN NỖI NHỚ

LƯU CẨM VÂN

Tú Vinh hất mái tóc ra sau, mím môi không nhìn người con trai. Yên mỉm cười trước dáng điệu hờn giận của cô bạn nhỏ.

— Không mời Yên ngồi sao, Tú Vinh?

— ...

— Đến chào Tú Vinh. Mai Yên đi.

Đôi mắt Tú Vinh mở lớn. Yên tránh tia nhìn đó, anh ngồi xuống và cười với Vinh:

— Không lẽ chủ nhà đợi khách mời ngồi chắc?

Tú Vinh lặng lẽ ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Một tuần không gặp chừ đến để báo tin sắp đi. Tú Vinh cúi đầu, cơn giận đến nhanh như cơn lốc, cô chớp nhanh đôi mắt. Không được khóc Tú Vinh ạ. Người ta coi mi có «gam» nào đâu. Khóc là vô duyên. Tú Vinh tự mắng thầm và cố ngàng mặt nhìn thẳng. Yên ngồi ngả người trong ghế đang nhìn cô đắm đắm.

— Giận Yên hả?

— Việc chi giận.

— Sao không nói gì hết vậy?

— Có chi đáng nói.

— ...

Yên nhìn Tú Vinh thật nhanh rồi yên lặng châm một điếu thuốc. Cử chỉ đó của anh làm Tú Vinh thấy nao nao.

— Mai Yên đi hả?

— Hỏi chi vậy?

— Cho biết.

— Có chi đáng biết.

Tú Vinh cười nói chừ đến phiên Yên giận hờ? Nói vậy khi này Tú Vinh có giận phải không?

— Tú Vinh còn giận hết?

— Còn ít ỉt. Mai Yên đi thật?

— Ai nói dối chi.

— Sao chừ mới nói?

— Nói sớm làm gì?

Nói sớm làm gì. Tú Vinh cũng không biết nữa, sớm hay muộn cũng thế thôi, Yên cũng đi. Yên đi nghĩa là bỏ lại sao lưng thành phố này buồn chán suốt bốn mùa. Có nghĩa là hai đứa không còn gặp nhau, rồi ở một thành phố lạ nào đó Yên sẽ có những người mới và yêu sẽ lãng quên. Nha Trang và Tú Vinh. Yên sẽ quên tất cả. Tú Vinh cần nhẹ môi. Mình chắc có quyền gì cũng chẳng có lý do gì để trách nếu thật sự Yên sẽ quên.

— Tú Vinh.

— ...

— Buồn không?

— Buồn gì?

— Mai Yên đi rồi,

— Yên đi hay ở cũng thế thôi có gì đáng buồn đâu?

— Yên tưởng...

— Tưởng sao?

— Không, thôi không tưởng sao hết.

Tú Vinh cười thật đôn, Cô không hiểu vì sao mình lại cười như thế.

— Yên lạ ghê.

— Không lạ đâu. Tú Vinh.

— Hở?

— Muốn nói với Tú Vinh điều này mà sợ.

— Điều gì mà sợ, con trai mà sợ.

— Bộ con trai không được sợ?

— Không phải. Nhưng con trai sợ, yếu lắm.

— ...

— Yên nói gì nói đi.

— Ngại quá.

— Bộ khó nói lắm hở?

— Không khó.

— Sao ngại?

— Ừ không khó nhưng vẫn ngại. Tú Vinh biết không?

— Biết gì?

— Biết...

— Thôi, khó lắm thì đừng nói.

Đừng nói. Tú Vinh biết rồi. Yên đừng nói. Đừng bao giờ nên nói Yên nhé, Tú Vinh bẻ bảo tay nhìn người con trai. Đôi mắt của anh nhìn cô thật lạ. Mai này Yên đi. Tú Vinh nghĩ thà rằng không gặp nhau nhưng biết Yên vẫn ở cùng với Tú Vinh trong thành phố này còn hơn biết Yên đi xa. Tú

Vinh cảm thấy buồn. Nhưng chẳng bao giờ Yên biết như thế. Chúng mình cứ đối nhau đến bao giờ?

— Người ta có đưa Yên đi không?

— Người ta nào?

— Người ta của Yên đó.

Yên cười. Không. Yên đi hay ở cũng vậy thôi người ta đâu cần biết.

— Ác vậy. Tú Vinh thay người ta đưa hộ Yên đi, nghe!

— Thật không?

— Thật.

— Lão thì sao?

— Thì thôi.

Tú Vinh lại cười. Lại cười. Yên lắc đầu Tú Vinh đùa hoài. Bộ vui lắm sao.

— Đùa với Yên đó. Tú Vinh sợ không bao giờ dám đưa tiễn ai hết.

— Sợ gì?

— Sợ khóc.

— Ai khóc? Sao mà khóc?

— Tú Vinh khóc. Tự nhiên. Không sao hết. Yên nghĩ nhìn theo xe chạy buồn lắm chờ bộ.

— Nhưng Yên đi Tú Vinh đâu thêm buồn.

— Ủ, Yên đi không thêm buồn nhưng nhìn theo bất cứ chiếc xe nào Tú Vinh cũng muốn khóc. Lúc đó, Tú Vinh có cảm tưởng mình bị bỏ lại.

— Sao vậy?

— Đã nói tự nhiên, mà sao Yên thắc mắc nhiều vậy.

Giọng nói Tú Vinh nhỏ nhẹ, hờn dỗi. Yên nhìn cô bạn nhỏ mà anh nghĩ đến nhiều hơn bất cứ người bạn nào. Anh chưa dám nói yêu Tú Vinh cho dù chỉ nói với chính anh. Và Tú Vinh. Tú Vinh, vô tình không biết hay cố tình làm như không biết? Yên không hiểu Tú Vinh và không hiểu chính anh. Đôi lần muốn nói nhưng đối diện với Tú Vinh, Yên lại ngập ngừng. Chừ sắp đi xa, bỗng dưng Yên có cảm giác hụt hẫng như anh vừa đánh mất một cái gì quý giá. Tú Vinh. Có lẽ anh chỉ mang đi theo mình, duy nhất, một nỗi nhớ về cô bạn dễ thương đó. Thế thôi. Chắc không bao giờ anh dám nói gì với Tú Vinh nữa. Đột nhiên, Yên có ước muốn đi thật xa, ngay lúc này, và không bao giờ gặp lại Tú Vinh. Chắc hẳn anh sẽ buồn, Yên biết như vậy, nhưng anh cũng cảm thấy thích thú khi nỗi buồn đang len lỏi trong hồn anh. Yên đứng dậy.

— Thôi, về.

Thấy Yên ngồi im lặng thật lâu rồi đột ngột ngọt ngào từ giã, Tú Vinh muốn nói một câu gì đó để giữ Yên lại nhưng cô chỉ im lặng đứng lên theo.

— Mai mấy giờ Yên đi?

— Bây.

— Sớm thế? Yên muốn Tú Vinh chúc gì không?

— Thôi. Nhưng, Tú Vinh...

— Ở nhà vui nhè, cô bé.

Rồi Yên quay đi. Tú Vinh nhìn theo. Cô bỗng nhớ mình quên dặn Yên viết thư cũng quên hỏi Yên sẽ đi đâu. Nhưng Tú Vinh tin Yên sẽ không quên điều đó. Niềm tin thật kỳ lạ, như Yên chưa nói nhưng Tú Vinh vẫn nghĩ Yên đã yêu cô. Bỗng nhiên Tú Vinh mỉm cười, cô biết rằng bắt đầu từ chiều nay cô mong đợi một cánh thư.



**PHAN
THỊ
VOAN
VOAN**

NGUYỄN ĐÌNH HIẾU

MÃI MÃI NGƯỜI CON GÁI CẢM THẤY DIU DIU KHI NHÌN ĐÔI MẮT CỦA mình trong gương. Đôi mắt đẹp, yểu điệu và rạng rỡ như nỗi hạnh phúc của nàng khi ngồi trước đàn, tay lướt thướt tha. Nàng hát. Một bản thánh ca. Rồi thôi. Nàng xếp đàn, bước ra khỏi phòng với một chút âm thanh vang vọng.

Gió làm tóc bay. Nắng nhàn nhạt làm môi hồng. Tà áo một màu xanh vô cùng lỏng lẻo. Nàng hôn đôi chân Đức Mẹ trong dáng một con chiên ngoan ngoan nhất. Và nàng trở về nhà.

Hôm ấy, rất tình cờ, người con trai đã thấy người con gái. Nàng vẫn hiền lành trong bước đi chậm. Chàng thì dừng yên một tí. Nhìn một tí. Ấy là lần đầu hai đứa biết nhau.

TRONG NHỮNG BÀN TAY NẮM LẤY NHAU THÀNH MỘT VÒNG TRÒN. Đoàn người đi thêm một vòng và ngừng lại. Tay buông ra. Và hát một bản nhạc cộng đồng. Hư hát lớn nhất. Giọng rõ nhất. Tự nhiên tình của Hư đó. Hư cười với mọi người. Nhưng vành môi chợt lạnh khi thấy đôi mắt của Voan. Hình như Voan cười và hình như Voan không cười. Một khoảng thời gian thật ngắn để cả hai nhìn nhau. Rồi không dám nhìn nhau nữa. Họ ngượng đấy.

Hư ít cười hơn. Thích chăm chú về một hướng. Nơi ấy có Voan.

Vẫn là đôi mắt. Vẫn là màu áo.

Còn Hư ? Vội dăng dăng dăng. Da hơi đen, chỉ làm Voan nhớ nhớ thôi. Chắc là đã gặp nhau ở đâu ? Kiếp trước chẳng. Ý nghĩ đó làm Voan cười một mình. Nhưng vô tình quá đỗi, Voan làm Hư tưởng rằng Voan chào Hư bằng nụ cười với chiếc răng khềnh. Hư cũng sung sướng lây. Bắt đầu Hư tự nhiên trở lại.

Một trò chơi bày ra. Toán con trai mỗi người được một con số. Toán con gái cũng thế. Hư có con số mười bảy. Hư gấp lại làm tư. Nắm gọn tờ giấy trong lòng tay. Lạy trời, ta đừng gặp kẻ vô duyên. Hư nhủ thế khi Voan cũng gấp tờ giấy mang số của mình làm tư, và nắm trong lòng tay cùng chiếc mouchoir trắng.

Có một tiếng còi dài. Những người con trai phải chạy qua toán con gái để tìm người cùng số với mình. Xem ra cậu nào cũng tiu tít. Miệng cười tươi.

Hư đứng nguyên một chỗ.

Voan cũng đứng nguyên một chỗ.

Thật vô tình, hai đứa đồng nghĩ, người cuối cùng là người của ta.

Không biết ông trời có đồng lõa với Hư và Voan hay không, mà hai người sót lại là Hư và Voan.

Đám thanh niên thiếu nữ vỗ tay dồn dập yêu cầu Hư và Voan bước ra. Họ e thẹn làm sao. Nhưng đành phải chào nhau khi đứng trước nhau.

Đã tối. Buổi sinh hoạt chấm dứt. Thế là Hư có nhiệm vụ đưa Voan về nhà.

Hư nói với Voan trong buổi đêm gầy gầy lạnh :

— Bắt đầu làm quen từ bây giờ nhé.

Voan có một giọng thật trong, tiếng Bắc :

— Tôi là Voan.

Hư tỉnh nghịch:

— Nguyễn Thị Khán Voan.

Có tiếng cười:

— Anh chỉ đoán trúng một phần hai.

— Ô hay.

— Tên tôi cũng dài bốn chữ như thế. Nhưng anh chỉ nói được chữ cuối mà tôi vừa nói cho anh nghe.

— Trần Thị Vải Voan.

— Đừng đoán mò nha.

— Thế thì tôi đoán mò lần cuối.

— Anh đoán lần này mà sai thì tôi không thèm nghe anh đoán nữa.

— Không sai nữa đâu.

— Chắc chứ.

— Tôi với cô cả nhà.

— Ở kia.

— Thật mà.

— Tại sao lại thế nhỉ.

— Tại vì tên cô tôi biết rồi.

— Là gì hở anh.

— Thì chúng ta cả đi.

— Vâng, thì cả.

— Tôi thua, cô có quyền không chơi với tôi nữa.

Voan lại cười. Tiếng cười rõ, gọn :

— Còn tôi thua.

— Ở đây kia có một quán nước. Chúng ta tạm dừng chân.

— Uống nước.

— Vâng. Cô uống.

— Cà phê.

— Vâng. Tôi uống.

— Thuốc lá.

— Cô hút sao.

— Trời ơi. Sao anh lại nghĩ thế.

— Vì tôi chưa hút thuốc.

— Xin lỗi anh. Lần đầu tôi nghĩ sai về anh.

— Chỉ là một giọng chữ, có dấu chấm phẩy mà cô chỉ viết dấu phẩy và quên dấu chấm.

— Không quan trọng anh nhỉ.

— Cũng chỉ làm cho chúng ta rõ nhau hơn.

— Thế thì anh nói tên tôi đi.

— Đã đồng ý hai điều kiện rồi nhé.

— Vâng. Anh nói đi. Tôi mong quá.

— Phan thị Voan Voan.

— Chao ơi.

Tiếng reo đó làm Hư cười :

— Cô thua nhé.

— Anh tài quá. Bộ anh theo dõi tôi sao.

— Không. Mắt tôi thấy.

Mắt Hư đã thấy nhưng mắt Voan chớp chớp ngạc nhiên :

— Anh thấy gì.

— Thấy cái tên bốn chữ của cô đeo trên ngực áo.

— Tại tôi không mặc áo len.

— Lần sau gặp ai cô che đi nha.

— Kia, sao thế.

— Tôi thích mình là kẻ độc nhất đọc được tên cô trên ngực áo thôi.

— Anh ích kỷ.

— Tôi có cảm tình với tính xấu ấy.

Cả hai cùng dừng lại. Trước một quán nước. Hư nhìn Voan :

— Không vào đây nữa đâu.

— Ơ.

— Cô cho tôi gọi tên cô và cô mặc áo len của tôi, thì chúng ta chả ghé vào đây nữa.

— Những quán nước đều chán ngắt.

— Và tôi thích tên cô.

— Và tôi cảm thấy lạnh.

Ấy là lần đầu hai đứa nói chuyện với nhau thật lâu trong suốt quãng đường về nhà Voan.

NGƯỜI CON GÁI KHÔNG CÒN GẶP NGƯỜI CON TRAI NỮA. CHÀNG BỎ đi đâu khi vừa quen nhau. Nàng thắc mắc mãi. Chiếc áo len màu xám vẫn còn kia. Trong tủ áo của nàng. Chén lẫn giữa đám ba chiếc áo màu xanh của nàng.

Nàng nhớ hoài một kỷ niệm hôm đó.

— Tại sao Voan có số mười bảy.

— Ai biết được.

— Kỳ nhỉ.

— Nhưng Voan đoán ra rồi.

— Chẳng lẽ đấy là số tuổi của Voan.

— Anh có tài đoán mò.

— Dường như, đối với Voan, tôi đoán ít sai.

— Vài ngày nữa tôi hết mười bảy tuổi.

— Tại sao không là mười tám tuổi hôm nay.

— Anh mong thế.

— Khi thương thật là thương đôi mắt của Voan, tôi mong thế.

— Anh muốn Voan lớn từ bây giờ.

— Lần này Voan cũng tài như tôi. Voan đoán mò.

— Có bao giờ Voan bé lại không anh.

— Khi chúng ta chết.

— Ai bó buộc điều đó.

— Buổi tối hôm nay.

— Anh tin [thế à.

— Không. Tôi tin Voan.

— Hôm sinh nhật Voan anh đến dự không.

— Tôi đã đến rồi.

— Sao.

— Kể đến nhanh nhất,

— Là anh.

— Vâng. Là tôi. Từ chiều nọ và hôm nay.

Họ chia tay nhau trước cổng nhà nàng bằng hai tiếng «anh», «em» thốt nhỏ trong miệng.

Chàng không phải là người đến mừng sinh nhật của nàng đầu tiên. Chỉ như mọi đứa con trai khác. Si mê nàng.

Nhưng chàng là người làm nàng nhớ nhiều nhất. Thắc mắc nhiều nhất. Dĩ nhiên là khó quên nhất.

Nàng tỉnh mạch trước đàn. Vẫn bàn tay đó. Thướt tha. Còn đôi mắt. Nó hăng đẹp lại đẹp thêm vì cái lặng lẽ của nàng. Lần này nàng phạm tội. Không còn là một bài hát thánh ca từ tâm hồn nàng. Mà là một đoản tình ca. Tình ca do nàng nghĩ và quý mến.

Âm thanh vang vọng dài hơn mọi lần khi nàng quỳ hôn bàn chân Đức Mẹ.

Nàng nghĩ đến chàng.

Ấy là lần đầu tiên nàng làm thơ.

KHOÍ THUỐC KHÔNG LÀM CHẢY NƯỚC MẮT NỮA, CÀ PHÊ KHÔNG LÀM đắng miệng nữa. Tại sao ta không trở lại thành phố này.

Người con trai nghĩ thầm như thế khi trên tay xách va ly, trên môi một điệu thuốc đen.

Chàng nghĩ tiếp.

Biết đâu nàng đã không còn của ta. Của một người nào khác. Chung tình hơn. Nhiều tiền để tặng nhiều quà hơn. Nhiều mảnh khoe để làm vui lòng ba má anh chị em nàng hơn.

Nhưng chắc chắn rằng ta vẫn yêu nàng.

Yêu từ buổi tối ta với nàng :

— Voan ước mong gì.

— Khi sống hờ anh.

— Không. Khi sống thì có trăm ngàn ước mơ. Toàn là tham lam và riêng tư.

— Khi chết . . .

— Chắc Voan chỉ có một ước mơ.

— Vâng. Một cái chết chỉ có một ước mơ.

— Ước mơ về mình.

— Lúc chưa quen anh, Voan muốn có một đám tang trải dài những bản nhạc mà Voan thương nhất.

— Thánh ca.

— Vâng, những bản thánh ca.

— Còn bây giờ, khi đã gặp tôi ?

— Gặp anh, Voan đổi lại những bản thánh ca thành những đoản tình ca.

— Sao là những đoản tình ca.
— Ai ai cũng thay đổi.
— Khi tháng ngày tuột dốc chàng.
— Vàng.
— Voan Voan tin thay đổi.
— Với anh, Voan không hứa hẹn gì.
— Với Voan, tôi mong ước tôi thay đổi để khi gặp lại Voan xem chúng ta sẽ như thế nào.

— Sẽ già.
— Già đầu. Già tim.
— Và, tình cũng già theo
Voan đó. Người con gái khôn ngoan. Người con gái hơn tất cả những đứa con gái mà chàng đã quen.

Khi đến một thành phố khác. Cảm thấy rằng yêu nàng không đổi. Với một con đường chỉ nhớ tên, nhưng không để ý đến số nhà. Chàng đã khởi đầu từ số một mang tên con đường đó. Chàng viết đại ý : đây có phải là nhà của người có một ước mơ khi chết hay không. Lá thư đầu tiên trả lời : khi chết, tôi mong gặp người điên đã đặt câu hỏi này dưới hóa ngục. Lá thư thứ hai trả lời : ông à, nơi đây ai cũng có ít nhất là nam ước mơ khi chết. Hàng chục lá thư trả lời : đồ khủng. Và hàng chục lá thư im lặng.

Gần hai năm sau, cách đây vài ngày, một lá thư trả lời bằng một cái tên bốn chữ. Phan Thị Voan Voan.

Và chàng đã quyết định trở lại thành phố này.
Đề gặp nàng.
Đề tỏ tình thật sự cùng nàng.
Đây là căn nhà mang số thứ tự hai trăm mấy chục tương đương với số lá thư mà chàng đã gửi đi cho từng nhà trên con đường này.
Không có chuông reo.
Không có bảng viết với hàng chữ đỏ «chien méchant».
Chỉ có một người con gái đứng sững.
Hai đứa nhìn nhau thật lâu.
Ấy là lần đầu tiên hai đứa yêu nhau quá.

HƯ VÀ VOAN BƯỚC VÀO MỘT QUÁN NƯỚC. KHÔNG KHÍ NƠI NÀY không làm cho cả hai khó chịu như lúc trước nữa. Chắc là họ đã quen.

Hư hỏi Voan uống gì.
Voan nói :
— Em uống nước lọc.
Hư không mấy ngạc nhiên :

— Em là giọt nước lọc. Anh là chiếc ly. Thời gian là chiếc bàn.
Voan tiếp :
— Bàn đồ.
— Nước khô.
Hai đứa cười. Hư nhìn thẳng vào đôi mắt của Voan :
— Em vẫn có những giọng nước lọc khác.
— Anh à, nó không tinh khiết nữa.
— Cũng như chiếc ly của anh đã nứt.
— May thay chiếc bàn giờ đây không đổ hủ anh.

— Nó muốn chúng ta thay nguồn nước mới và thay ly mới. Vì chân nó đã vững. Không đổ nữa.

— Bất tận chứ anh.

— Hy vọng thế.

Cả hai cùng không nói một lúc.

Thật lâu (khi đã nhìn nhận kỹ nhau), Hư gọi một ly sữa nóng và một tách trà.

Voan nhìn những ngón tay Hư :

— Anh hút thuốc thật nhiều.

— Quá khứ của anh đó.

— Lang bang phải không ?

— Anh chỉ lười biếng điều khiển khối tình cảm của mình thôi.

— Anh chê bai quá khứ.

— Anh chê bai anh. Nhưng vẫn chấp nhận quá khứ. Dù sao, nó cũng đã qua. Nên để cho nằm yên một chỗ. Đừng khuấy động lại. Anh buồn.

— Em chẳng làm anh buồn đâu.

— Đến lúc này, em chưa làm anh buồn một điều gì.

— Mãi mãi thế.

— Đề hôm nào, nếu em thích, anh kể chuyện quá khứ của anh cho em nghe.

— Em im lặng mà nghe.

— Không. Em nghe bằng thái độ vui vẻ nhá.

— Tại sao thế hở anh?

— Vì, em là kẻ muôn thuở

Ấy là lần đầu tiên hai đứa gần nhau. Vàng, thật gần nhau.

CÓ PHẢI RẰNG HỌ GẦN NHAU TỪ KHI ẤY CHO ĐẾN MUÔN THUỞ HAY không. Ai mà biết.

Người con trai và người con gái đã kết thúc mẩu chuyện bằng ngôn ngữ của họ: Tình Yêu.

NGUYỄN ĐÌNH HIẾU



những ngày những tháng

THANH HẰNG

Khi Chiêu bước xuống đường thì đã có vài giọt mưa lất phất. Yên đứng đợi sẵn dưới đó, những sợi tóc vương vất những giọt nước, Chiêu hơi ngạc nhiên.

— Mùa xuân cũng mưa nữa hử anh? Có tiếng Yên cười nhẹ, tiếng cười nghe mỏng như thủy tinh vỡ.

Hai người đi song song trên con đường có những ô gạch đá xuống, nghe tiếng giầy nện mạnh dưới chân. Tà áo Chiêu quần quít, xanh như màu cây lá, Chiêu mới nhớ bây giờ mùa xuân bắt đầu về từ xa, lảng đàng khói sương, là đã qua những ngày, những tháng... Mùa đông đã rơi rớt lại phía sau, dư hương đã nhạt nhòa. Những tình cảm vụng về tuần tự trôi trên những mùa hạ, thu, đông và cả những mùa xuân xưa. Với Huyền, với những buổi chiều nắng trốn thật vội, với những hàng cây lá xanh đậm đậm im bóng— Những ngày còn thơ.

Trong ánh mắt, nụ cười Chiêu đã ngỡ người ta sẽ yêu nhau thật tình, nhất định. Chiêu đã ngỡ là hạnh phúc phải lớn dần theo ngày tháng, nhất định. Những buổi chiều lang thang trên phố vắng hát vãn vợ bài ca « Con đường của đôi mình, ôi chuyện tình thơ sinh ». Những lần cơn mưa trút vội nước xuống đầu, Chiêu ướt át với hàng cây lá xanh, chờ ô cửa sổ có tấm màn nhung màu rượu mớ ra, nhưng ô cửa sổ đã khép lại, trăm năm. Bàng hoàng tan như sương mờ, mất hút như mộng ảo. Bóng Huyền với nụ cười trên môi, tưởng rằng khó và không thể quên, mà đã quên. Ngày biết hò hẹn, đầu yêu một lần thì đã gặp sự bất ngờ của đời sống một lần. Vì thế không phải cười đã là thương, mà khóc đã là xa. Vì tình Chiêu ngày thơ quá nên Huyền không thêm nhận. Có phải? Một nhớ thương người, một xót thương ta thì buồn phiền cũng đã qua một thời. Qua rồi ngày xưa. Quãng đời ngỡ rơi rớt lại sau lớp sương mù.

Ngày gặp Yên—đôi khi Chiêu lần thẩn tự hỏi tại sao mình lại hay gần gũi với những âm iên, iên một cách kỳ lạ—những lời kể lẽ nhẹ nhàng cho trái tim Chiêu mở rộng một lần, cho trái tim hát lại những khúc tình ca.

Bây giờ với Yên với sự sửa soạn cho ngày lễ đính hôn đã gần kề. Chiêu nghe quả tim lặng lẽ như buổi chiều nhạt nắng. Nỗi lo sợ cho sự tan vỡ lại được Chiêu sửa soạn một lần. Có lúc ngắm mình thật lâu trong gương Chiêu không hiểu nốt ruồi đen dưới đuôi mắt đã tạo nên những khoảng ngăn cách tuần tự như Huyền, như Thuyền và những ai nữa... Với Yên, liệu lễ đính hôn có giữ được Yên mãi với Chiêu?

Tiếng Yên nhẹ nhàng:

- Chiêu nghĩ gì đó.
- Ngày tháng mê mụ, em đã dấu ở sau lưng biết bao kỷ niệm.
- Con gái hay sống về dĩ vãng.
- Có thể, trừ em.
- Chiêu nói dối.

Chiêu nói dối. Thật vậy Yên ạ. Chiêu đã nhớ lung tung. Dù đầu óc nhẹ hẫng. Những kỷ niệm đã là những ray rứt khó quên...

Yên và Chiêu bước vào một quán nước nhỏ, tiếng nhạc ấm nồng và nghe như rất xa. Chiêu phủi sơ những hạt nước nhỏ đọng trên mái tóc. Yên nhìn Chiêu thật lâu:

- Tóc Chiêu dài rồi đó.
- Chiêu nhìn lại những cọng tóc long lanh nước.
- Để ấp ủ những lời hẹn hò.
- Cửa Chiêu?
- Không, cửa Yên.

Chiêu nghe tìm mình quẩn thắt sau câu nói. Xoay ly nước trên tay, bóng Huyền dưới đó mà. Không, tấm hình kỷ niệm Chiêu sẽ để bụi phủ mốc meo, thật tình. Bóng Huyền từ từ xa. Tiếng nhạc trong phòng càng lúc càng mờ hồ, tiếng hát ấm của một nam ca sĩ đúng bản ngày xưa « Con đường thanh thời nằm, nghe chuyện tình quanh năm ». Chiêu đan hai tay vào nhau, đặt trong lòng— lặng yên.

Bản nhạc khác chuyển âm điệu, nghe rầm rứt, buồn nẫu người. Chiêu lại nghĩ vợ vãn.

- Yên à.
- Sao Chiêu.
- Có khi nào Yên nghĩ đến nốt ruồi dưới đuôi mắt Chiêu.
- Dấu vết mà tạo hóa làm Chiêu khác mọi người.
- Thật vậy hử Yên?
- Ừ nên Chiêu hay khóc đó.
- Khóc để tìm về chút cội nguồn yêu dấu cũ Yên à.

Cơn gió mạnh làm những cây dừa kiểng lao xao. Vứt điếu thuốc đang cháy đỏ trên môi vào gạt tàn thuốc trên bàn. Yên cười tươi:

— Có lẽ mùa xuân rớt về trong cơn gió này cũng nhớ mùa xuân năm xưa, năm xưa nào mùa xuân đã rớt về cơn gió khác, cho đến đây giờ Chiêu chẳng còn dịp chu môi thổi tắt 17 ngọn nến trên chiếc bánh kem có nặn những nụ hoa hồng. Ngày còn thơ đã qua và đã xa, Chiêu ước ao mình có một bí tích nhiệm màu nào đó giữ lại thời gian. Chuyện thiên đường ngày xưa nay đã là mộng mị.

(xem tiếp trang 40)

vành khuyên

NHƯ PHIÊN RÊU MỜ



Khi em về, rừng thu xưa đã hiu hắt đông phong có phải? Gió thì cứ làm chao chao những cuộn chỉ rối trong lòng. Tưởng như có một đời sống vừa chết đi và ta đang sống lại.

Bước thời gian rồi sẽ mỗi trên từng gót chân phiêu lãng của gió mây và tâm hồn em thì càng ngày càng chất nặng thêm những hạt cát rã rời, mệt mỏi. Con đường nào đã đưa em đến bên bờ lạnh lẽo của hư vô, ngoảnh lại lối về ôi sao đã mịt mù khuất dấu. Rằng, cho tới bây giờ, bạn thân thiết nhất của nhỏ có lẽ vẫn là bóng tối và sao đêm (ôi sao thì cứ làm em nhớ hoài hình ảnh cô chủ nhỏ ngủ trên vai chàng chăn chiên trong đêm lộng gió). Người bạn cảm lạnh và đáng tin cậy nhất để em có thể kể lể cùng hẩn những điều chưa lần nào nói cùng ai. Rằng hình như mùa đông với em là bạn thân giao kết thân từ kiếp trước nên mưa sao cứ làm rơi những hạt nước muện phiền xuống ngăn tim nhỏ. Ôi khói thì đã khuấy cay biết bao nhiêu nước mắt nâu êm ả của con bé thích cười đùa (bạn dấu yêu vẫn thường trách em sao hay tự tạo nên những bộ mặt khác biệt nhau trong đời sống. Nhưng làm sao em thay đổi được mình bây giờ khi chia khóa cửa cánh cửa tâm linh chính như chưa tìm thấy). Thế giới của bạn là nhạc và ánh sáng trong khi đời sống em phủ đầy bóng tối và âm thanh lạnh lẽo của những hồn ma. Như mùa đông với mùa xuân, biên giới giữa sầu héo quạnh hiu và vui tươi chỉ cách nhau một đêm ngắn ngủi thì khuôn mặt rạng rỡ giữa ban ngày thay thế cho dòng nước mắt ngậm ngùi ban đêm nào có nghĩa gì. Nhưng dù đã nhỏ mình như thế, dù ai đã có nói : *Sống trong mộng tưởng là điều hạnh phúc và trong có đơn cũng là một niềm hạnh phúc, tuyệt vời*, sao mà cứ muốn nhỏ lệ khi một mình đối diện với sao sương.

Cảm động quá đời, chùng lòng biết bao khi nhận được tấm thiệp cùng với

lời nhắn nhủ của một bạn nhỏ xa xôi : « Mon Petit, dẫu rằng cũng chẳng xôn xao gì nhưng vẫn nhớ mãi bạn ta nơi này phải không nhỏ rất thương. » Nay bạn thân ái, muốn rất thương yêu mà nói với bạn rằng : hình như có những tình thân mà không gian chỉ làm nồng thêm tình bằng hữu và phiền thời gian rồi có xóa nhòa được hình ảnh bạn dưới nếp rêu bao phủ bởi nhớ thương.

Những sợi tóc nhỏ mong manh dần dần cũng buộc chặt được đời sống ta lại với nhau. Bạn đã chẳng từng nói : xa cách để thương nhớ cũng là một cái thú đó sao.

Buổi tối cuối cùng cho một năm cũ, trời bỗng dưng mà lạnh vô cùng với các vì sao sáng thật sáng trên cao, cùng những người bạn của năm học nào gần gũi mà cũng đã xa xôi ngồi tán dóc trên sân thượng. Từng chuỗi cười vỡ ra, từng nỗi ngậm ngùi lắng xuống. Sợ vô chừng khi nghĩ rằng một ngày nào đó ta sẽ xa lạ với nhau. Xót xa nào có tên gọi, hạnh phúc chẳng có hình dung nên đôi tay em thì cứ hoài hoài là khoảng không buồn bã. Trong bất cứ cuộc vui nào rồi cũng có đôi lúc em cảm thấy cô độc, lẻ loi. chán nản, như trong một lúc em đã mất đi nhiều thứ, kể cả đời sống mình. Ôi, nhỏ điên rồi sao? Bỗng dưng mà muốn khóc, thật thỏa thích như hồi nhỏ mỗi khi có chuyện buồn, nhưng cuối cùng chỉ là nụ cười héo khô buồn bã nhìn thấy trong ly nước ngọt lạnh tanh. Những thương yêu của bạn bè rồi có xóa nhòa được phần nào mất mát, hao hụt trong em. Tất cả đã bỏ em mà đi như thằng bé Carlos trong Les Enfants de Guernica, bơ vơ, lạc loài giữa Paris khi Innocencia, Ghil... đã ngủ yên trong một đời sống khác. *Sống đã như một tình cờ, chết cũng xin là một tình cờ, xin mà được sao, không xin mà được sao.* Tự nhiên nhớ một đoạn trong khúc Lạc Mai Hoa : *Dạ thiền thiền du du gió lạnh, dài gương bóng nhạt, một ngọn đèn chong, mắt gièm giọt lệ.* Em lạc đường quá xa rồi. Tiếng cười nồng ấm của bạn bè vỡ ra cùng với lời đùa cợt của Miêu. Ước ao biết bao nhiêu được hồn nhiên như hẩn. Vui trông nước mắt, cười với từng giọt lệ chảy xuống tim. Em thì cứ bị trách phiền luôn luôn : « Nhỏ Du sao cứ hay sống trong mộng mị. Coi chừng đấy mị, có ngày đầu mị sẽ va vào cục đá thực tế cho coi. » Ừ, có lẽ em là con bé ra sống bằng mộng tưởng—mộng thì bao giờ cũng đẹp, phải không bạn?—Vậy cho nên chẳng bao giờ tìm được điều mình ước muốn, chỉ là những chiếc bóng hư ảo quanh quẩn bên mình. Thêm một tuổi lớn rồi có giúp ích được cho em không hay chỉ làm sâu rộng thêm nỗi buồn đã chất ngất như núi, mịt mù như biển. Ô, sách vở, học hành có còn chỗ nào nữa trong đầu óc em. Buồn và giận mình quá đời. Hình phạt dành cho mị đấy hỡi con bé lạnh lùng cao ngạo. Sương mờ sẽ làm cây cỏ lớn khôn nhưng liệu nước mắt có đủ cho tình ta đậm thêm không hở. Hay rồi gió, rồi bão sẽ giăng mây mù mịt và mặt trời mãi mãi biến trong đời sống em. Không còn lần nào cho em lại được thấy ánh sáng dịu êm trùm tỏa xuống đời mình—dù đôi khi nắng trở lên gay gắt và làm em xót xa đau đớn—Muộn phiền biết mấy :

Chàng đi năm mười sáu,
Cò đường, diễm dự đôi
Tháng năm không gặp mặt,
Tiếng vượn kêu vang trời.

(Trường ca hành)

Làm sao em tự chối bỏ mình được. Lốp vô cùng rắn, lạnh lùng bên ngoài chẳng qua chỉ là một cái vỏ ốc để che chở thân hình mềm yếu bên trong. Tự con ốc nhỏ đã muốn trốn lánh đời sống ồn ào để thu về thế giới của riêng mình, dù nơi đó chật đầy ngậm ngùi và thương nhớ. Ốc nhỏ chẳng thể nào về lại được với đại dương trùng điệp vì đã một lần bỏ biển mà đi, cũng không được nữa phơi mình dưới gay gắt mặt trời, thì em còn lại gì ngoài nỗi xót xa không tên gọi. *Làm sao, làm sao, phải tự mình tự mình chối bỏ mất mình đi, đó là lời ca ngâm trăm năm vĩnh viễn.* Đời đời, kiếp kiếp, em vẫn là con bé sống trong nuông chiều của gia đình thì có lý do gì không để rời xa những mến thương ràng buộc, dù rằng vẫn ước ao vô cùng một lần phiêu lãng, phải làm sao khi từ thành phố ồn ào náo nhiệt đó bạn yêu đã gửi về lời khuyên nhủ: «Hay nhỏ chán ngán vì nếp sống đều đặn này rồi lại mong muốn được một lần phiêu du. Thôi đừng thêm nhỏ ạ. Rồi lại cảm thấy mệt mỏi cho xem. Thành phố đó êm đềm vô cùng». Vậy đó, nên em nào được sống cho riêng mình. Em có quyền ích kỷ không khi lo lắng với chiều chuộng của bố mẹ cứ đổ trút vào con gái, khi bạn bè nhìn nhau đôi mắt chim sẻ lông lánh thương yêu. Nên đành giữ lấy một mình nỗi đau xót không nói được.

Buổi sáng, đi đến trường. Trời lạnh, nhỏ buồn, trên hai hàng cây xanh lá, mùa xuân mà sao cây cỏ cũng không vui, em đã yêu biết bao những buổi co ro dưới mưa như thế này. Ngồi vào lớp rồi mà vẫn nghe mang mang nỗi nhớ. Lại nhớ! Chết thật, có lẽ rồi suốt nam nay em chỉ chia có mỗi động từ này mà thôi. Có biết là đã làm hao tổn thì giờ của nhau nhiều lắm không hề người yêu đâu. Bỗng dưng mà em không còn thấy nỗi con đường mình đang đi nữa.

Sương mù phong tỏa, khối mịt mờ giăng, lối đi đã khuất đường về chẳng mong, đành đứng chờ vợ giữa trời cao lạnh lẽo. Không một ai, trắng đi vắng, sao ngủ yên, chỉ có em và gió, và cô đơn. Con bé thì vẫn hay vẫn vợ như vậy. Ngồi rất ngoan và nhìn lên bảng, rất ngoan mà nghe thầy giảng bài, rất ngoan và dạ thừa, nhưng tội nghiệp cho nhỏ biết bao nếu vô tình thầy hỏi lại một câu đã nói. Chẳng nhớ gì đâu vì mây gió đã rũ hệ thức, định lý, định đề, phương trình, gì gì đó... đi chơi hết, còn trong em là nỗi buồn bã rỗng không. Năm nay bỗng dưng mà thấy lạ. Hình như, em đã có gì xa lạ, trong một mảnh nhỏ của tim. Hình như, em đã biết khóc trong những nỗi vui chất ngất. Hình như, em đã biết cười trong từng phiên xót xa đau. Bạn bè cũ của bốn năm qua đâu, xa hết rồi sao? Còn dịp nào không, cho em được nói những câu rất mến thương đối với bạn bè, cười vui với

(xem tiếp trang 40)



áo tím lên đời

sao hồng

— ... Em thích lên đời bằng áo màu tím anh ạ! Câu nói cuối cho cơn mộng nói của Phiến chấm dứt ở đó khi cả hai đứng bên ngạch cửa nhà Phiến và Phiến đang mặc áo dài tím. Chiếc quần trắng hàng lụa mới thướt tha bên hai tà tím sẫm. Văn tiếp tục nhìn Phiến. Phiến đứng dựa bên kia khung cửa nhắm mắt. Một khối tóc bé phủ chút xiu trên trán Phiến. Hai bên tóc dài còn lại ôm lấy vai. Phiến, một chút nào thơ, một chút nào mơ hồ. Văn không lên tiếng để làm kinh động đôi mắt và trí tưởng của Phiến. Nhắm. Một lúc lâu, khoảng bằng hai tia mắt âm nhìn nhau chớp nhẹ, Phiến để đôi hàng mi chớp chớp. Trông Phiến như cô búp bê đặt trong lồng kính trên phố ghé nơi!

- Sao đi chưa anh?
- Chờ Phiến mơ mộng tí xiu.
- Phiến nói nhiều lắm hả?
- Không, một câu thôi. Em thích lên đời bằng màu áo tím.
- Thì, giờ đi.
- Phiến hơi cười, bước một chân ra khỏi ngạch cửa.
- Này! Lần sau tôi phải ra trước Phiến nghe.
- Sao vậy.
- Tôi là đầu tàu mà!
- Văn đẩy chiếc xe lên dốc. Phiến chạy lên song song:
- Đố anh Văn đẩy kịp Phiến.

Một chút cố gắng là Văn có thể qua Phiến và qua thật xa. Nhưng Văn giả bộ dễ mua nụ cười đắc thắng của Phiến phải tốn tí xiu một cũng không sao. Văn lắc đầu:

— Thua Phiến trước đó!

Lên trên mặt lộ, con đường hơi ẩm.

— Mưa hồi nào vậy anh Văn?

— Lúc Phiến đứng chọn áo.

— Vậy hả.

Bằng hai chữ vậy hả, Phiến đã lên ngôi phần còn lại của yên xe. Văn nhắm mắt đếm đúng ba mươi giây, thói quen tập từ hồi nào?—và đáp số chạy Chắc chắn là có Phiến ngồi sau và ngồi vững nữa. Gió bắt đầu thổi khá mạnh, tóc Văn dựng ngược, tóc Phiến chĩa bay nhiều, những sợi dài. Văn tưởng ra, chạy thẳng về sau như sợi chỉ căng.

Chiếc xe chạy vòng lên trường rồi dọc theo con đường xuống hồ. Trên đồi bên kia đường xanh mát, Phiến để tay lên lòng giữ lấy tà áo. Mắt dán chặt vào khoảng trống lên xuống bên kia đường— Ở đó giờ này có của riêng ta không— Tâm hồn ta buổi chiều thường nằm trên những con đồi nhỏ đầy ấp màu xanh. Ta muốn nằm trên đó và được lăn xuống, cho đầu, cho chân thấm hết cỏ trên kia. Cho tâm hồn lan quay và biến thành đồi nhỏ trơ vơ một mình...

— Phiến, lên đồi nghe.

Giọng Văn hơi lớn. Phiến nghe gió thổi tạt lại chữ «nghe» cuối.

— Cái gì anh Văn?

— Lên đồi

— Ừ!...

Chiếc xe cưỡi theo nụ cười của Phiến đầy trên môi.

— Phiến giữ chặt lấy tôi nghe.

— Chi vậy?

— Coi chừng té à!

— Ghê! anh Văn tham.

Văn cười tung gió— Văn muốn lên hết ga tay để chiếc xe phóng vút đi, lướt hết, qua hết đầu cuối cùng có nằm kênh ra cùng hai đứa bạn điên khùng.

Bàn tay phải của Phiến đặt ở hờ trên ngang người Văn. Phiến thấy hơi ngượng ngượng khi nghe Văn đề nghị vậy. Phiến nghĩ tới một cô bạn nào trong lớp. Mặt Phiến hơi đỏ lúc ấy phải dứt tay về lệ và nhắm mắt hay quay mặt đi (giả vờ chẳng thấy) chiếc xe chao qua lại như tên say rượu, bàn tay Phiến sợ hãi phải bám chặt vào người Văn. Đến một lúc lên giữa đỉnh đồi. Ở đây vắng, gió nhiều cho Phiến đùa, Phiến thích thú, thì Văn ngừng xe lại Phiến bước xuống, người hơi chao đi. Một thoáng ngỡ ngàng lạc về thiên đường riêng tư. Một tay tôi vịn lấy người bạn mà tôi còn cho có mặt một tay giữ lấy áo hay tóc?.. Thôi cho bay hết bay cả tóc cả áo và cả tôi nữa Phiến nhắm mắt lại, đứng thẳng cản gió phần phật hai vạt áo muốn tách rời khỏi thân Văn đứng xa ra, nhìn Phiến chiêm ngưỡng đứng hơn, một pho tượng vừa dựng trên đồi. Pho tượng được cấu kết đơn thuần của màu tóc, màu áo quần. Những màu biệt lập hoà hợp không ngờ trên màu xanh của cỏ.

Áo tìm lên đồi. Văn muốn ý tưởng ấy hình ảnh ấy không phai, rụng rở lâu ngày trong một chỗ qua, trọng nơi trái tim và khối óc. Gió nữa lên. Gió mạnh lên. Tôi muốn bay cùng người bạn gái ấy đến thiên đường nào chỉ chừng ấy màu hạnh phúc...

— Anh Văn, sao giờ gió nhiều quá vậy?

— Phiến hỏi đám mây kia.

— Làm sao mây trả lời?

— Tại Phiến không chịu nghe đó chứ!..

Phiến ngược mặt lên nhìn mây. Có rồi. Có rồi. Em đã nghe mây nói. Có gió dễ tình em bay đến với anh, đậu lên phía trái ngực anh và nằm yên đó vĩnh cửu— Phiến nheo mắt với mây. Sao mây khôn thế nhỉ. Nhưng phiến không ghét mây đâu. Phiến thương mây chút xíu như búp bê ở nhà. Còn lại đề bên kia, người con trai có mái tóc gió thổi bật.

Văn đến sau lưng Phiến, một bàn tay đặt hờ lên vai Phiến.

— Phiến có thích xuống kia không?

— Không em thích ở đây, giờ này.

— Sao vậy?

— Ở đây em thấy gần mây hơn.

— Nhưng nếu mây theo Phiến xuống đó?

— Thì em sẽ đi ngay. Ở đâu có mây là có Phiến.

Hai mắt cùng nhìn nhau dài hơn một phút. Và lúc ấy tim của cả hai cùng chưa một khoảng trống để có thể nhốt một cái gì vừa hơn vào đó. Thật ảm đạm.

kim tuấn ● vùng biển động

em đã xa và ta đã quên

*sóng xô cuồn cuộn bờ cát xám phiêu du
tay xanh thon dần mớ tóc sa mù
buồn biết mấy thuở hồn hoang tuổi hạ
anh với em như cỗi trời xa lạ
thôi em quên đèn phố nhỏ đôi hàng
anh trở lại đêm đen chùng bước hẹn
mưa bay đầy giòng tóc thả buông vai
em áo xanh màu nhớ bóng đêm dài
rời kỷ niệm cũng như loài rong biển
chút ở thờ ngày tháng đã qua mau
riêng với em đời chín đỏ ru sâu
cành lá ứa khẳm khiêu dãi nhánh đọt
cũng âm thầm phiền muộn bóng anh qua
và cỏ hoang xanh mướt tuổi xuân già
vùng ảo mộng đã tan nhiều bọt biển
đã chia tan tị thuở gọi tên nhau*

KIM TUẤN





CHIM SƠN CA
VÀ LOÀI GAI SẦU

Sáng thứ sáu ấy dù bị nhức đầu tôi cũng cố gắng đến giúp người bạn trang hoàng sân khấu cho một buổi trình diễn ca kịch của trường anh như đã hứa. Tôi đến quá sớm, trước rạp hát chưa có khán giả, những em học sinh trong ban trật tự đeo nơ đỏ ở túi áo đang loay hoay làm những công việc vặt, tôi đưa thiệp mời cho một em giữ cửa để vào rạp tìm chỗ nghỉ chân. Trong rạp hát tối om, máy điện chưa chạy chỉ có một vài vệt sáng lơ lơ ở những khe cửa hở trên cao, tôi phải đưa tay lên mò tìm một ghế ngồi.

Bóng tối và những dãy ghế trống trợ giúp cơn đau trong đầu tôi dịu đi rất nhanh, nhắm mắt lại tôi nghĩ giả được ngủ ở đây một giấc chắc bệnh nhức đầu sẽ chẳng còn hành hạ. Chợt có tiếng ca nhỏ nhỏ khiến tôi mở mắt, nhờ đã quen với bóng tối tôi nhận ra một người mặc áo trắng ngồi cách tôi một hàng ghế. Có lẽ em là một nữ sinh trong ban văn nghệ nên mới được phép vào trong rạp lúc này. Em đang hát một bài nhạc nào đó tôi không nghe rõ lời nhưng tiếng ca thật ấm và tôi không ngần ngại đánh diêm để châm một điếu thuốc. Tiếng diêm quẹt làm em ngừng hát, nhờ ánh sáng leo lắt ở đầu que diêm tôi thấy em quay lại và đôi mắt nhìn thẳng vào tôi. Tôi vội vàng quàng

que diêm cháy dở nói xin lỗi đã gây ra tiếng động. Em nói, không sao chính tôi gây ra tiếng động trước ông. Tôi hỏi em có hát trong buổi trình diễn sáng nay không. Em trả lời có. Tôi hỏi thăm người bạn trưởng ban văn nghệ đã đến chưa.

Em, em cũng đang đợi thầy ấy đến và ông có phải là người thầy Đang nhờ đánh nhạc đệm cho buổi trình diễn không. Tôi lắc đầu đáp, tôi không biết đánh đàn. Thầy Đang nhờ tôi đến căng giúp cái màn trên sân khấu, tôi chỉ biết kéo màn mà thôi. Em cười nói, công việc ấy cũng quan trọng lắm vì nhờ ông mà khán giả mới thấy em. Tôi nói, cũng nhờ em có hát mà tôi mới có việc làm nếu không thì tôi thất nghiệp.

Điện trong rạp được bật sáng, tiếng máy chạy nghe rầm rì, một số đông người bước vào. Người bạn đến chào tôi rồi anh dẫn tôi cùng một số anh em học sinh nữa đi vào hậu trường. Phải mất nhiều thì giờ chúng tôi mới căng được chiếc màn đỏ che sân khấu. Vì thiếu ròng rọc để kéo dây nên hai em học sinh đã thay tôi nắm hai cánh màn chạy đi chạy lại mỗi khi muốn mở hay khép màn.

Tuy còn nhiều khuyết điểm về âm thanh, ánh sáng, diễn xuất nhưng các em trong ban văn nghệ đã chứng tỏ rất nhiệt thành trong công tác và cả rạp không ngớt vang lên những tiếng vỗ tay lẫn la ó. Suốt buổi vì mãi trò chuyện với một người bạn về ban vũ của các học sinh Chăm nên tôi quên mất cô bé mới quen. Khi tan hát tình cờ lại gặp em trên đường về, buổi trưa nắng gắt em phải đưa tập nhạc lên che đầu và mắt em đeo thêm đôi kính cận làm tôi ngờ ngác một lúc mới nhận ra. Em hỏi, ông nghe em hát như thế nào? Thú thật chẳng cần nghe em hát chỉ nhìn tướng em tôi cũng biết được em hát rất hay nên tôi trả lời, em hát thật tuyệt vời. Tôi ước ao có dịp được nghe em hát lại. Hẳn nhiên em chẳng tin lời tôi nói nhưng nhờ đôi mắt tôi (đôi mắt lơ lơ của một người sắp chết) trông có vẻ rất «thành thật» nên em bằng lòng hứa sẽ hát cho tôi nghe khi có dịp.

Tôi không bao giờ tin dịp may có sẵn từ trời cao rơi xuống đầu mình nên tôi phải tự tạo ra dịp may bằng cách hỏi thăm người bạn về tên và nhà của cô bé. Vào một chiều chủ nhật sau khi đã hút hết nửa bao thuốc Pall Mall để lấy can đảm tôi đã mạnh dạn đến nhà em.

Căn nhà của em ở là của bà nội, em từ một nơi khác đến đây để trọ học vì chỗ ấy trường trung học chỉ mở hết bậc đệ nhất cấp. Em mới đến đây học trong niên khóa này nên không có bạn, sau buổi học em chỉ biết về nhà nằm đọc sách.

Em nói chuyện và tiếp đãi tôi rất niềm nở nhưng em nhất định không chịu hát mặc cho tôi nài nỉ. Em nói, em chưa là một ca sĩ để có thể hát bất cứ lúc nào, em chỉ hát được nhờ hứng. Vậy ông hãy chịu khó đợi đừng trách em nghe. Tôi chẳng phải là người thích trách cứ người khác mà nó cần gì nghe em hát chỉ nhìn em tôi cũng thích thú lắm rồi.

Chúng tôi thân nhau rất nhanh vì có chung một vài sở thích, và lại ở chốn này cần một người bạn để giúp mình sống dễ dàng hơn. Một lần tình cờ nhìn vào lòng tay em tôi thấy rõ hình một ngôi sao in đậm nét, tôi chẳng hiểu nó nghĩa gì nhưng cũng đoán mò như thầy bói mù. Số em nếu sống ở thời vua chúa sẽ có một hoàng tử đến rước về triều đình nhưng ở thời chiến tranh này tương lai em sẽ là bà chuẩn tướng. Vậy từ bây giờ anh sẽ gọi em là «cô bé chuẩn tướng». Lúc đầu em rất bực mình với tên gọi đó nhưng khi biết tôi chỉ là một chuẩn úy em thích thú bắt tôi mỗi lần gặp em phải dơ tay chào theo kiểu nhà binh cho đến lúc em ra lệnh bỏ tay xuống mới thôi. Có lần tôi đến trễ hẹn cô bé đã bắt tôi dơ tay chào suốt buổi chiều. Mặc tôi nài nỉ em nói, nếu anh tự ý bỏ tay xuống em sẽ nghỉ chơi với anh luôn. Em thường làm những gì em nói nên tôi sợ hãi triệt để tuân lệnh. Đến lúc em cho phép thôi chào tay tôi đã cứng đờ như đá chẳng thể nào nhúc nhích, em phải bậm môi ráng sức níu kéo và tìm đầu cù là thoa bóp một lúc lâu tay tôi mới cử động bình thường. Tôi biết mình đã đại dột bày ra trò chơi này nên đề nghị với em bỏ trò chơi đó đi nhưng cô bé nhất định không chịu. Em nói, chuyện đã rồi sửa đổi cũng vô ích. Con gái mà hay nhịu mày nhàn mặt như em thì bướng số một. Từ đó tôi tự hứa mỗi lần nói với em phải cẩn thận uốn lưỡi một triệu lần.

Vườn nhà em có một cây táo gai rất sai quả, sau mùa mưa những trái táo chín vàng trông thật đẹp mắt. Không hiểu sao tôi rất thích mấy trái táo phải gió ấy dù chúng luôn luôn có sâu và ăn chẳng béo bở gì. Mỗi lần đến thăm, tôi đều bắt em, đi tìm muối ớt và chúng tôi cùng ra vườn kiểm táo ăn. Nhìn những trái táo chín trên cành tôi không ngần ngại đưa tay hái, trông thấy vậy cô bé liền dặm chân la lên. Đừng có hái mà, để em rung cây cho chúng rụng xuống rồi anh lượm. Nếu anh hái một trái trên cành cả cây táo sẽ có sâu, anh hiểu chưa. Không biết em nói vậy có đúng không nhưng nhìn cách em dặm chân tôi biết là em quả quyết rằng em nói đúng và tôi đành cúi lượm những trái táo rơi lẫn trong những đám lá mục nằm dưới gốc cây. Những trái táo tôi lượm dưới đất lau sơ qua ở vạt áo bỏ vào miệng cắn vẫn gặp những con sâu làm tôi rùng mình. Tôi phàn nàn với em, sao mấy trái táo em rụng rơi xuống đất cũng có sâu. Em nói, tại đã có người hái trái ở trên cành. Mà sâu táo ăn đầu có sao, anh cứ ăn đi em bảo đảm không đau bụng đâu mà sợ.

Đúng là «dưới không xương nhiều đường lắt léo». Tuy vậy tôi rất mến em ở điểm em thường nói ngay những gì em nghĩ dù có làm người nghe nhăn mặt và thường em cũng không che dấu tình cảm của mình. Khi chúng tôi cầm tay nhau đi dạo quanh vườn em nói, đi bên anh em thấy thật hạnh phúc. Tôi nói, hạnh phúc như một trái táo chín vàng anh nắm tay em nên hạnh phúc ấy đã có sâu. Em nói, chẳng sao. Những trái táo sâu ăn rất ngon. Dù hạnh phúc của em có sâu em cũng vẫn được gần anh mãi mãi. Tôi nói :

— Anh không có số giữ của. Có bao thuốc đề trong túi mà bạn bè lấy lúc nào cũng không biết vậy làm sao anh có thể giữ được em. Em là một viên ngọc.

Em lắc đầu nói:

— Không, em chỉ là một viên sỏi.

— Nhưng là một viên sỏi lấy từ mặt trăng vậy còn quý hơn ngọc nhiều. Em trợn mắt nói :

— Em chỉ là một viên sỏi tầm thường ở ven đường thôi, anh hiểu chưa? Khi em bậm môi trợn mắt trông còn dữ hơn cọp nên tôi vội trả lời.

—Ừ, em là một viên sỏi nằm ven đường và đã làm anh trượt chân té sưng đầu.

Một chiều em nhờ tôi dẫn đi phố để tìm mua một vài quyển truyện. Đi với em không hiểu vì tưởng tá tôi cù lần hay sao mà thiên hạ cứ trở mắt nhìn. Tôi nói, em thấy chưa người ta đang thì thầm: Tiếc thay cây quế giữa rừng, để cho thằng Mán, thằng Mưong nó leo. Em bĩu môi nói, em cóc cần «những con mắt trần gian».

Lâu lâu em vẫn thường chêm tên những bản nhạc vào lời nói. Em thuộc nhạc rất nhiều và tất cả là những bản nhạc buồn. Tôi chẳng hiểu âm nhạc là gì nhưng mỗi lần nghe em hát thầm thì tôi đều cảm thấy mình xúc động lắm lắm. Khi hát em rất dễ làm mưa lòng người nghe vì những giọt nước mắt của em, vì vậy dù thích nghe em hát tôi cũng không dám yêu cầu nhiều. Tiếng hát của em tôi nghĩ một ngày nào đó sẽ đưa em lên đỉnh vinh quang nhưng cũng chính tiếng hát ấy sẽ làm đời em khổ.

Chọn mua một vài quyển truyện xong chúng tôi đi bộ dọc theo con sông đầy nước về nhà. Buổi chiều cuối thu mát rượi, em cúi đầu bước chậm rãi và cất tiếng hát nho nhỏ «Chiều nay em ra phố về. Thấy đời mình là con nước trôi... » Tôi nói, thôi chứ cô bé không lẽ cô khóc ở đây sao. Em ngẩng mặt lên, mắt ứa lệ em nói :

— Anh nghĩ sao nếu em nói : Em yêu anh.

Câu nói của em khiến tôi ngỡ ngàng vì đời tôi quá mong manh, những tật bệnh không cho phép tôi đáp lại tình yêu cao đẹp của em. Tôi không biết giải thích sao cho em hiểu rõ lòng mình để khỏi hiểu lầm. Sau cùng tôi đành nói :

— Em chưa điên nên chẳng thể yêu anh.

— Tại sao vậy?

— Vì chỉ người điên mới hiểu anh.

— Vậy em tập điên từ giờ phút này.

Vì cố gắng tập điên nên em tỉnh dần, em không còn sống trong cơn mê hạnh phúc bên tôi. Khi nhận ra tôi chỉ là một cây táo gai hèn mọn em đã vỗ cánh bay đến những khu rừng bát ngát khác.

Hôm chia tay tôi để rời khỏi quận lỵ em nói, dù xa nhau em vẫn không quên những kỷ niệm đẹp của chúng ta và mỗi lần tưởng nhớ đến anh em sẽ nhắm mắt lại và thầm gọi tên anh. Tôi đáp ừ, muốn thấy anh em chỉ cần nhắm mắt lại vì bóng tối là anh.

Chúng tôi không viết thư cho nhau nên bây giờ tôi không biết em ở đâu và mỗi lần nghĩ đến em tôi chỉ biết thầm mong, trên đường bay muôn dặm con sơn ca yêu dấu của tôi đừng bao giờ đâm đầu vào một đám mây đen.

NGUYỄN THANH TRỊNH



CHỦ TIỆM : KIẾN VÀNG ● QUẢN LÝ : KIẾN CAO CĂNG

THẺ MÓN BÀI SỐ 94. TUỔI NGỌC DANH BỘ SỐ 1 DO CHỦ NHIỆM BỒN BẢO CẤP HỒI NĂM XƯA. CỬA TIỆM BÁN TỪ CỘNG RÁC CHO ĐẾN GHẾ NHÀ VUA. MUA BÁN ĐỒI CHÁCH THẢ CỬA. HÀNG XÀI CŨ CÓ THẺ ĐEM ĐỔI LẤY MỚI. HÀNG MẮC TIỀN AI THÍCH CÓ THẺ BIỂU KHÔNG. VẬY DO KIẾN VÀNG CHỦ TIỆM, VỚI SỰ PHỤ LỰC RẤT ÁC ÒN CỦA KIẾN CAO CĂNG.

chiếc đồng hồ

4 mặt lớn nhất thế giới là chiếc đồng hồ đặt trên toà nhà của công ty Allen Bradley ở Wisconsin. Mỗi mặt đồng hồ có đường kính 12 mét 3 và cây kim phút dài 6 mét.

nhà văn trẻ nhất thế giới

Là Jaret Aitchison, tác giả quyển «Truyện tên cướp Biển» (The pirate of a tale). Khi viết tác phẩm này cô Aitchison mới có 5 tuổi rưỡi và khi tác phẩm được xuất bản tại Anh tháng 4, 1959 cô bé vừa lên 6 tuổi.

chuyện cười sau bức màn sắt

Một du khách Nga sang Mỹ và vào viếng một hiệu xe Ford nổi tiếng. Sau khi xem các kiểu xong, ông ta lo lắng hỏi :

— Tôi có tiền muốn mua chiếc xe này.... nhưng khi mua phải có điều kiện gì không ?

— Ồ ! Ông cứ việc trả tiền là chiếc xe thuộc về ông ngay, dễ quá mà.

Mua xe rồi, tôi có được phép chạy hay không ?

thông báo quan trọng



Kể từ nay anh em chúng tôi đã dắt nhau đi làm ăn tại một nơi khác. Vậy xin quý vị ghi vào sổ tay địa chỉ mới :

TUỔI NGỌC
Hộp thư 1.146 SAIGON

— Đường công cộng ông muốn chạy lúc nào cũng được cả, ông cứ yên tâm mà mua xe.

— Rồi xăng chạy xe có phải cần phiếu đề mua hay không ?

— Ồ ! Ở đây xăng bán tự do, nước dân chủ mà.

Ông kia lưỡng lự một lát rồi quyết định.

— Thôi ! Tôi không mua xe đâu, ở nước này ông rắc rối quá.

— ??? ? ! ...

KIẾN CẬN

chí lý

— Ê ! Mày có biết tại sao khi ngắm bán người ta lại phải nhắm một mắt không ?

— Tại vì nhắm cả hai mắt thì còn thấy đường đâu mà bán.

— ??? ! ?? ...

chuyện điên

Một chàng điên nọ đến nói với vị bác sĩ rằng anh ta mới nuốt xong một con bò và cứ nằng nặc đòi mổ lấy con bò ra. Cuối cùng vị bác sĩ phải chiều lòng chàng ta và làm một cuộc giải phẫu giả. Sau khi chụp thuốc mê vị bác sĩ cho dẫn một con bò đến và cột giữa sân. Khi tỉnh dậy, ông bác sĩ mới chỉ con bò nói :

— Đó ! Tôi lấy con bò ra rồi đó.

Chàng điên nọ nhìn con bò rồi bỗng nhảy dựng lên :

— Đâu phải con này ! Hồi nãy tôi nuốt con bò màu đen mà.

— ??? ! ! ...

lại chuyện điên

Bác sĩ giám đốc nhà thương điên nói với mấy người vào thăm bệnh viện :

— Đây là phòng của mấy người cứ tưởng mình là thợ sửa xe hơi.

— Ủa ! Sao tôi chả thấy ai cả vậy.

— Ồ ! Họ nằm dưới gầm giường đấy, thợ sửa xe mà.

— ??? ! !

KIẾN CẬN

xỏ ngọt

Du lịch sang Do Thái, một anh Mỹ ở Texas chê :

— Xứ chi mà nhỏ quá ! Ở bên tôi, người ta có thể lên xe lửa, đi cả ngày mà vẫn còn ở Texas.

Người Do Thái đi với anh ta nói :

— Ừ, ở xứ tôi cũng vậy. Xe lửa bị hư máy luôn.

nữ diễn viên

Lucien Guitey, một kịch sĩ và nhà soạn kịch nổi tiếng của Pháp, một hôm đang dự một buổi diễn tập. Có người đến nói nhỏ với ông :

— Nàng rất có khiếu về kịch nhưng đến nay nàng vẫn chỉ được đóng những vai rất phụ như mang thư vào trên một cái mâm. Ông có thể cho nàng đóng vai quan trọng hơn nữa không ?

Lucien trả lời :

— Được chứ ! Bây giờ nàng chỉ phải đem vào những thư bảo đảm thôi.

màu mắt

Một bác sĩ người Úc, cho biết có sự liên quan giữa màu mắt và sức chịu đựng cái đau của một người. Màu mắt càng xanh sức chịu đựng càng mạnh. Sau đó lần lượt đến màu xám xanh, xám lục, nâu nhạt, nâu xẫm. Riêng màu mắt đen huyền của dân Á Đông thì được liệt vào hạng «thơ» nhất về sức chịu đựng.

HUỲNH THỊ NGUYỆT XƯA (ghi)

những con số bất ngờ

— Những chiếc máy may cũng theo đà tiến hóa của thời đại tốc lực. Ngày nay cây kim có thể đâm 83 lỗ trong 1 phút. Cách đây 100 năm, nó chỉ đâm thủng có 50 lỗ.

— Một con gà mái phải đẻ 7 ngày mới «lặn» được trứng trắng trong quả trứng, và phải đẻ từ 8 đến 10 ngày mới «lặn» nên một quả trứng hoàn toàn.

— Nhà bác học Albert Einstein cho biết rằng mỗi khi ông tìm ra được lời giải cho một bài toán khó khăn thì nó lại bị sai 9/10. Nhưng ai cũng biết rằng bác học Einstein rất khiêm nhượng.

— Bệnh sốt rét đánh ngã mỗi năm 800 triệu người và trong số ấy có 3 triệu người chết.

— Một chiếc máy tính của Đại học đường Princeton (Mỹ) có thể làm

trong một giây 2.000 tính nhơn, 1.200 tính chia hay 100.000 tính cộng.

— Ngày nay, bộ óc của chúng ta có 12.000.000.000 tế bào.

TYTY NGỌC-YẾN (ghi)

xem tranh

Một cậu bé viếng thăm bảo tàng viện với bà mẹ.

— Con xem này, đây là bức chân dung của họa sĩ do chính ông ta vẽ lấy.

— Không phải đâu mẹ...

— Sao con nói sao?

— Vàng, thưa mẹ, làm sao họa sĩ có thể tự vẽ được! Mẹ không thấy trong bức tranh ông ta đang thọc hai tay vào túi quần sao?

trên xe lửa

Trên xe lửa cậu bé tỏ ra nghịch ngợm quá sức. Cha cậu dọa:

— Nếu mày không ngồi yên tao sẽ gọi người soát vé để ông ta đuổi mày xuống.

— Còn con thì con sẽ nói cho ông ta biết rằng con đã 8 tuổi rồi, chứ không phải 6 tuổi như lời ba đã nói với ông ta!

ảo thuật

Tại một sân khấu đang diễn trò ảo thuật, ảo thuật gia hỏi một em bé trong hàng ghế khán giả vừa tỉnh ngủ lên giúp ông:

tuổi ngọc

96

số đặc biệt
viết về

HÀ NỘI

— Này em, em chưa bao giờ quen biết tôi, có phải không?

— Vàng, thưa Ba. Em bé trả lời.

câu cá

Một người tò mò hỏi người câu cá:

— Ông cho nó ăn mồi gì vậy? Tôm cá hay trùng?

— Không, tôi dùng bằng các mồi, để cá muốn ăn gì thì mua theo ý thích của nó!

BÓN GẢO

lời và việc

— Nữ sĩ quá cố Colette của Pháp, một hôm khuyên một ký giả trẻ tuổi đến phỏng vấn bà, nên đến xem cuốn phim về đời bà, đang chiếu.

— Cậu đến xem đi, sẽ thấy cuộc đời tôi đẹp dường nào?

Ngừng một lát bà tiếp:

— Tôi chỉ tiếc là không biết trước sớm hơn!

Một bà đến nhờ nhà danh họa J.G.Domergue họa một bức chân dung.

— Ông bảo đảm là sẽ họa thật giống không?

— Tôi sẽ cố gắng.

— Và giống trong bao lâu?

Nhà danh họa tỏ ra rất thạo đàn bà khi trả lời:

— Cái đó còn tùy nơi bà, chứ không phải nơi tôi.

may rủi

Khi nhà văn khôi hài Mỹ Mark Twain còn làm giám đốc một tờ nhật báo ở Missouri, một hôm, ông nhận được thư của một độc giả dài hạn phàn nàn khi lật tờ báo ra thì thấy một con nhện bị ép chết khô trong đó. Ông độc giả hỏi đó là một điềm rủi hay một điềm may. Mark Twain trả lời:

«Thấy con nhện trong tờ báo không có nghĩa là rủi, cũng không có nghĩa là may. Nhện tìm trong tờ báo của tôi xem thương gia nào không bỏ tiền làm quảng cáo để đến dệt lưới trước cửa hàng ông ta và như thế sẽ được yên thân».

còn thiếu cảm hứng

Ai cũng biết văn hào Pháp Honoré de Balzac, tác giả của bộ tiểu thuyết vĩ đại «Comédie Humaine» luôn luôn bị túng quẫn tiền nong, giấy nợ xếp hàng sắp trong tủ. Một hôm, bị một người chủ nợ viết thư đến đòi tiền gát, Balzac viết trả lời:

«Thưa ông, tôi sẽ hoàn đủ tiền lại cho ông ngay khi nhà xuất bản chịu trả trước cho tôi về tác phẩm tôi đang bắt đầu viết, nhưng chỉ còn thiếu nguồn cảm hứng nữa mà thôi».

đăng trí

Thiên tài là những người đăng trí. Kant, triết gia Đức, sau một đêm tự vấn lương tâm, bỗng thấy mình cần phải lập gia đình. Sáng dậy, ông đến nhà người mà ông đã chọn từ lâu. Buồn thay, nàng đã rời khỏi xứ từ... 20 năm rồi!

nơi tinh tú dễ thương nhất
của một thời mới lớn:

VUÔNG CỔ HẸN

truyện dài ĐÌNH TIẾN LUYỆN
đã phát hành khắp nơi



những ngày những tháng ● thanh hằng

(tiếp theo trang 25)

Buổi chiều quán vắng, trước mặt là Yên, là sự sửa soạn đời mình. Ngày tháng cũ nhạt phai, chỉ còn chút dư hương lãng vãng trong ngày đầu tháng giêng, phải quen hơi nồng nàn như hương tóc. Tóc rối, mắt ướt, là đã có rất nhiều xôn xao sâu rồi.

Hình như ngoài trời tối hơn, xa xa Chiêu thấy có những ánh đèn điện. Chiêu hỏi:

— Về không anh?

— Ừ, về.

— Mà Yên đang nghĩ gì đó?

Giọng cười Yên có vẻ lớn hơn.

— Sao Yên cười?

— Anh nghĩ đến câu hỏi được lặp lại y như lúc nãy. Anh nhớ có một câu học năm đệ ngũ, đệ tứ «Cổ chi nhân tăng tiên ngã tọa chi» gì đó?

Chiêu thích thú.

— Nguyễn Công Trứ hỏi Yên? Nhưng dùng trường hợp này không sát nghĩa nhà Yên.

— Tạm vậy chứ sao.

— Mà Yên chưa trả lời câu hỏi của Chiêu.

— Này nhé! anh đang nghĩ đến nốt ruồi quá dễ thương dưới đôi mắt của Chiêu.

như phiên rêu mờ ● vành khuyên

(tiếp theo trang 28)

từng lời đùa cợt, dễ yêu đến cả những lần chẳng thuộc bài chờ bạn bè nhắc nhở. Mất hết, vụt qua. Hoài hoài vẫn còn ngượng ngập với lớp mới, với từng khuôn mặt hồ hững lạ xa.

Người yêu đầu, chiều qua, lúc ngồi trong lớp học, bất chợt nhìn lên thấy tháp chuông giáo đường cao ngất chọc vờ, nổi đau từ đâu ủa về tràn ngập tim nhỏ dại khờ. Muốn ứa nước mắt khi nghĩ rằng mãi mãi ta sẽ là kẻ xa người lạ với nhau. Tất cả chỉ tại em, bé con ngu ngơ quá mà, làm sao hiểu được sự chết đã xa xót đến chừng nào. Nên em đã ngoảnh mặt để cho hải âu bay về biển lớn, dù muốn nói biết bao những lời định nói. Muốn phiên đến thế hay sao. Tưởng như ta xuất hiện trong đời sống nhau chỉ phút giây ngắn ngủi. Em rồi cũng bay ra khỏi đời người, âm thầm như lúc đến:

Em đã đến tự nhiên nghe rất lạ

Tựa như là cơn gió thoảng trong mơ.

(L.V.N)

Thôi, đừng nói nữa, tự ái làm nên khuôn mặt thản nhiên bên ngoài cũng như thương yêu cấu tạo những hạt rầu buồn trong tim. Khổ cho em biết bao. Muốn chứng tỏ rằng tình cảm của nhỏ chẳng bao giờ yếu đuối, rằng đối với tất cả, Du vẫn mãi mãi chỉ có một mình, rằng bé con vẫn còn yêu cô đơn như lâu nay đã vậy, nhưng có cách nào cho em tự dối lừa mình được không? Và đêm, liệu có giấu nỗi giùm em điệu hát trầm buồn chỉ riêng mình nghe thấy. Tình ta rồi cũng như phiên đá lạnh lẽo mà thời gian sẽ phủ từng lớp rêu mờ.



ÁNH MẮT ● thiên biên nguyệt

Tôi mỉm cười nhìn đôi tay nhỏ chẹn trên ngực và đôi mắt tròn giương to vì kinh ngạc pha lẫn vui sướng của Nai vàng. Cô bé buông tay chạy vụt xuống líp đất ngồi cạnh rẫy khóm cất giọng tiu tit như chim hót buổi mai:

— Anh ơi, cây khóm lạ quá có một trái hà mà chổng ngược nữa, ngộ ghê nơi!

Cô bé nắm tay áo tôi giật giật như đề chia bớt nỗi ngạc nhiên của mình

— Lạ quá anh ơi, em mới thấy lần đầu.

Tôi diễm mặt Nai vàng:

— Miệng đã gặm khóm mòn cả răng mà đến giờ này mới thấy cây khóm. Khiếp chưa!

— Chứ bộ anh biết trước Nai à?

— Ừ.

— Hồi nào?

Tôi phác tay vừa tầm đầu gối mình:

— Lúc anh bảy lớn nè.

Cô bé chớp mắt hoài nghi:

— Anh biết trái khóm nó chổng ngược?

Tôi gật: Ừ.

— Anh biết mỗi cây chỉ có một trái?

— Ừ.

Nai vàng chưa hết thắc mắc:

— Vậy sao em không biết?

— Tại vì em là Con Nai vàng ngọc ngà.

— Ừ, không chịu đâu, anh nói gặt.

— Anh nói. Thôi đi chưa, điệu này chẳng hiểu bao giờ ăn được bánh bèo bì đây, từ đây đến đó còn bao thứ em chưa biết, cứ mỗi thứ đều ngừng lại ngắm chắc phải đến mai thôi.

— Cho em xem tí nữa đã.

Tôi trở ngược lên con lộ đứng cạnh xe đợi cô gái mãi mê nhìn trái khóm tưng vàng chen giữa những chiếc lá thon dài đầy gai nhọn. Tay mân mê từng mắt khóm nhỏ, đầu nghiêng nghiêng sang phải làm bím tóc bên kia rơi sau vai nổi bật màu đen nhánh trên nền áo rêu nhạt. Trông cô bé thật dễ thương.

Cảnh ngoại ô buổi sáng cộng với tiết trời mùa xuân khiến tôi thấy dễ chịu và yêu đời. Con gió nhẹ còn vương ít nhiều hơi hương gai lạnh của mùa đông được vuốt ve bởi tia nắng ấm đầu nam tạo cảm giác thơ thới trong lòng tôi. Tôi yêu bầu trời trong xanh trước mắt, yêu từng líp khóm chạy dài và yêu cô gái nhỏ náo nức vì thấy cảnh lạ mắt ở dưới kia. Tôi mỉm cười nhớ lại ngày này năm trước chúng tôi gặp nhau tình cờ, thật buồn cười và cũng là nguyên nhân tốt nhất định kêu cô bé là Nai vàng chứ không dùng tiếng Bè Minh như gia đình vẫn hằng gọi. Cô bé có đôi mắt nâu tròn dễ thương như mắt nai nhưng nhìn người cùng có vẻ Nai vàng ngọc ngà không kém (chính nhờ có cái vẻ ấy tôi mới biết được cô bé). Tia mắt trong sáng trên gương mặt thông minh song cô bé nhìn người chẳng thông minh tí nào như cái tên ba mẹ cô bé đã khai với ủy viên hộ tịch hồi cô bé khóc ọc ọc chào đời. Nhiều khi gặp người quen mà cô bé nhìn không ra, chẳng chào hỏi chẳng cười mặt cô tỉnh bơ như không thành thử mang tiếng người kiêu ngạo. Tính lơ đãng của cô bé lên đến cao độ, nói chuyện với ai một lần là không tài nào cô bé nhận được họ ở lần gặp gỡ thứ hai dù khoảng cách thời gian chẳng đầy một ngày hay vài giờ. Ngược lại cô bé nhìn quen thuộc với một người chưa bao giờ gặp mặt nghe tên. Đó là trường hợp tôi.

Số là hôm đó cô bé và người bạn về quê cùng chuyển xe với ông thầy dạy trong trường nhưng không có giờ riêng ở lớp cô bé, nên cô bé nhận không ra dù ông thầy biết ngay học trò cũ. Ông thầy cười chào học trò mà cái cổ cô học trò lơ đãng cứ ngay đơ mà không nhúc nhích. Đến MT ông thầy trước khi xuống xe còn cẩn thận quay lại chào hai cô học trò thì cô bé mãi lo ngắm cảnh bên đường. Người bạn cẩn thận học trò vô phép cô bé mới giật mình kêu lên: Hèn chi thấy quen quen mà không nhớ ra cứ tưởng ông chào ai, chết thật.

Sau lần ấy có lẽ cô bé hối hận vì tính vô tình của mình lắm nên ngay lần đầu tiên gặp tôi trong tiệm sách T.H cô bé đã vội chạy lại chấp tay lễ phép cúi đầu:

— Thưa thầy ạ.

Và mặc cặp mắt tôi mở đủ 360 độ vì ngạc nhiên, cô bé sốt sắng phân bua:

— Hôm trước gặp thầy em nhận không ra nên không có chào, đến lúc thầy đi rồi Ánh mắng nhể em vô phép em mới nhớ. Tại hồi trước không học với thầy rồi lâu quá không gặp nên em quên chớ chẳng phải không nhìn thầy cũ. Thầy bây giờ lạ hơn trước ghê nơi. Em nghe tin thầy đã đi lính nay gặp thầy ở đây chắc thầy được biệt phái há thầy??

Có lẽ cô bé sẽ còn nói nhiều nhiều nữa nếu mắt tôi đừng mở to miệng tôi đừng há hốc và gương mặt bớt ghêch ra. Bàn tay từ từ đưa lên miệng rồi đến phiến đường kính nhón cầu của cô bé lớn dần, cô bé chớp mắt nghi ngờ:

— Thầy có phải là thầy Sơn dạy Lý Hóa không?

À thì ra thế, cô nàng làm tôi với cái anh thợ sơn phết nào đó. Tôi mỉm cười thích thú trước tia nhìn ngờ ngàng của cô bé đang chờ đợi một câu xác định thân thế tôi. Thật tình lúc ấy tôi bỗng quen biết tôi là ai tên gì mấy tuổi ở đâu nữa (Các bạn có tin không? Tôi biết nhiều vị không tin song sự thật vậy đó, bởi thế các bạn hãy xem đây thuộc loại chuyện khó tin nhưng có thật nhé).

Chỉ biết mình đang ở trạng thái lảng lảng như bập bênh giữa chín tầng mây trắng và cảm thấy thích ới là thích ánh mắt nai vàng ngọc ngà của cô bé. Phút chờ đợi kéo dài, kéo dài cho đến lúc tôi cười mỉm lắc đầu:

— Tôi chưa từng dạy học và cũng không quen ông núi ông đồi nào cả. Tôi là Trung. Còn cô??

— Tôi tên Minh. Cô bé ngập ngừng trả lời.

Hôm ấy cô bé mặc chiếc áo hồng màu thật đẹp, đẹp khiến tôi yêu ngay, lúc nhìn thấy nhưng vẫn chưa tuyệt vời bằng màu hồng ở má cô bé khi tôi xác nhận không phải là thầy giáo Sơn chi đó như cô bé đã tưởng lầm. Suốt đời có lẽ không bao giờ tôi quen được hình ảnh cô gái trong tiệm sách một sáng mùa xuân năm nào: đôi mắt tròn bối rối chớp khê, bàn tay trái đặt trên miệng và gương mặt đỏ au thẹn thùng được che lấp một phần nhờ mái tóc dài buông hờ hững ở bờ vai. Cho đến lúc này, tôi vẫn nhớ làm sao yêu làm sao cái dáng điệu của Nai vàng hôm ấy. Song tôi cũng biết cần mang con Nai nhỏ này khỏi trạng thái thiếu tự nhiên để nó lú lo liếng thoảng như hồi mới thấy mặt tôi:

— Bộ tôi giống thầy cô lắm sao?

— Dạ.

— Lúc nãy cô bảo gặp tôi ở đâu?

— Trên chuyến xe từ Saigon về đây.

— A cô ở trên đó mới xuống hả? Tôi cũng là người Saigon nè, gặp đồng lương rồi.

Cái lắc đầu của cô bé làm bí xị ngay nét mặt hí hửng của tôi:

— Tôi là người Vĩnh Thanh Vân.

— Vĩnh Thanh Vân ! Tên đẹp như một bút hiệu nhưng là ở đâu vậy ?

Cô bé bật cười chỉ tay xuống đất dưới chân tôi :

— Eo ơi ông đang đứng ở Vĩnh Thanh Vân mà lại hỏi Vĩnh Thanh Vân ở đâu. Hay chưa !

— Tôi mới nghe tên đó lần đầu qua miệng cô. Thỉnh thoảng tôi mới ghé đây công tác vài ngày rồi lại đi ngay nên không rành lắm về tỉnh lỵ này.

— Tên làng đó ông. Và cô bé khỏe. Giấy tờ tôi ghi nơi sanh tại Vĩnh Thanh Vân làm tụi bạn trầm trồ địa danh chi đẹp ghê. Mà ông thấy đẹp không ?

— Đẹp lắm. Hôm nay nhờ cô tôi mới biết chữ trước đến giờ tôi chỉ thuộc mỗi cái tên tỉnh thôi. À chắc cô về đây thăm gia đình ?

— Dạ đề lấy thêm giấy tờ bổ túc hồ sơ nhập học.

— Cô học ở đâu ?

Cô bé cười tinh nghịch : Ở con đường cây dài bóng mát !

Tôi cũng cười lòng thấy vui vui không hiểu vì câu nói duyên dáng từ chiếc miệng xinh xinh của cô gái áo hồng đối diện hay vì cơn gió mát buổi sáng đầu xuân tạo một đám mưa là mẹ đẹp mắt trước cửa hiệu sách (có lẽ phải nhờ các bạn giải thích tâm trạng này mới được).

Cô bé nhắc tôi nhớ lại khoảng không gian đang đứng :

— Ông đi mua sách ?

— Xem sách và mua báo. Còn cô ?

— Tôi chọn quà sinh nhật cho con em học tiểu học.

Tôi cười :

— Từ Saigon chạy về đây mua quà ! Mà cô chọn được món nào chưa ?

— Chưa, không biết nên mua quyền gì bây giờ.

— Thôi đề tôi lựa hộ cho nhé.

Rồi tôi mua cho cô bé 5 quyển sách bằng tranh, bảo người chủ gói giấy màu thật nơ thật đẹp và theo kèm giúp món quà cho cô bé tới tận nhà.

Từ đó đến lúc rời làng Vĩnh không ngày nào tôi không lại nói chuyện nắng mưa vớ vẩn với cô bé, đùa với con chó Coca nhỏ lông trắng có cái lục lạc tròn ở cổ, bàn thờ sự cùng ông bố công chức tòa hành chánh tỉnh hoặc than vãn vật giá với bà mẹ nội trợ của cô gái. Tôi yêu vô cùng không khí ấm khi ẩm cúng của ngôi nhà mái đỏ có tường cao cổng kín bao quanh, tôi sung sướng làm sao lúc ngồi đối diện với Nai vàng trong chiếc bàn ăn bốn ghế trải khăn màu trắng kèm theo câu nói vô tư :

— Ghế này là của anh Trung.

Của anh Trung ! Có phải ba tiếng này là nguyên nhân khiến tôi đã một lần ước ao cảnh gia đình hạnh phúc không, như ngày xưa mẹ tôi luôn mồm kêu

tôi là tín đồ trung kiên nhất của đạo chạy rong. Nhưng có lẽ bây giờ vì cánh đã mỏi, chân cảm thấy chồn rồi chằng mà con chim bằng nghĩ về một bến đậu ấm êm ? Hay vì hình ảnh cô gái nhỏ bím tóc ngồi mơ màng ở ghế xích đu ngay dưới giàn cát đằng rủ từng chùm hoa màu tím nhạt xuống đầu vào những buổi chiều nhạt nắng ? Nhớ hôm đó cũng là ngày tôi khai sinh cái tên Nai vàng cho cô bé, do ánh mắt trong sáng ngây thơ và do mặt đầy chuyền trái tim cô bé đeo trên cổ khắc hình con nai nhỏ đứng ngơ ngác cạnh bờ cỏ. Cô bé có vẻ thích tên đó lắm nhưng còn cần thận dặn :

— Em là Nai vàng không có sừng nhé. Em ghét cái sừng. Không sừng trông nai đẹp hơn hả anh ?

Tôi chưa bao giờ tưởng tượng con nai sẽ ra sao nếu thiếu cặp sừng nhưng cũng gật lấy gật để : Ủ trông nai vàng đẹp mà hiền nữa. Và cô bé dạ thật ngoan mỗi khi tôi đứng gọi Nai vàng ơi Nai vàng à ngoài cổng.

Ý nghĩ tôi bị cắt đứt bởi một khuôn mặt tươi sáng hiện trước mắt. Vẫn ánh mắt long lanh nụ cười tinh nghịch, vẫn 2 bím tóc hững hờ buông trên nền áo rêu nhạt, Nai vàng dứ dứ ngón tay :

— Nãy giờ anh tơ tưởng cái gì ? Anh đi đến đâu ?

Tôi chỉ lên trời : — Cung trăng.

— Chà xa quá, vậy chắc em làm anh rơi xuống đất đau lắm hả ?

— Không.

— Anh đi với ai ?

— Một mình.

Cô bé nghiêng đầu phụng phịu :

— Xấu. Không dắt em theo, anh xấu.

— Em đâu cần đi nữa, em ở sẵn trên đó rồi. Mà Nai vàng này, cung trăng đâu có xa cách đây vài trăm cây số thôi. Em có biết hiện giờ Trăng ở đâu không ?

— Trăng lặn rồi.

— Nhưng lặn về đâu ?

— Làm sao em biết được.

— Anh biết nè, em hỏi đi anh nói cho nghe.

— Ủ. Trăng đi đâu ?

— Trăng lặn về bầu trời đất Vĩnh, nơi có ngôi nhà trồng giàn cát đằng che mát ghế xích đu bằng những dây hoa màu tím. Có phải Nai vàng ở sẵn trong đó rồi không ?

— Ủ, anh làm bộ !

Lúc nào cũng như lúc nào cô bé luôn trả lời câu gheo của tôi bằng câu Anh làm bộ mặc dù tôi thấy mình thật tỉnh hết sức.

— Xong chưa ?

— Cái gì xong à ?

— Còn cái gì nữa, mấy « trái khóm chồng ngược ngó quá » của cô.

Cô bé cười :

— Thôi mình đi anh, trưa rồi. Về muộn quá sợ bác em rầy.

Nai vàng phải trọ nhà ông bác nghiêm khắc gấp 10 lần ba mẹ nàng nhưng nhờ tôi mới đọc Ngoại-giao-trong-thời-đại-mới nên xử dụng 3 tắc lười Tò Tàn rất hiệu quả. Nghĩa là chúng tôi giung giăng giung giê với sự đồng ý của cả gia tộc cô nàng. Nghĩa là cô nàng vẫn mãi mãi là Con nai vàng ngơ ngác.

Tôi cho xe chạy chậm sát lề, cứ một khoảng lại phải lách ra ngoài tránh những hàng trái cây bày bán cho du khách bên đường dưới chiếc dù nhiều màu sắc.

— Anh ơi em khát nước.

Tôi ngừng xe giữa đường trời: Xuống uống đi.

Cô bé ngơ ngác:

— Uống ở đâu? Nơi này có quán xá chi đâu?

Tôi bật cười chỉ con rạch nhỏ chạy dọc theo lộ:

— Nai nóng nước suối mà cần gì quán.

Và cho xe chạy vọt đi mặc cô bé phụng phịu dỗi hờn phía sau. Đến ngôi chợ nhỏ mang cái tên ngộ nghĩnh: Chợ Bún, tôi dừng trước một quán ăn tất máy. Cô bé vẫn ngồi im. Khiếp, người chỉ mà hay giận thế không biết, ai đón về chắc phải dỗ đến ẽ mình!

— Vào với anh đi.

Cô bé lẳng lẳng xuống xe, lẳng lẳng ngồi đối diện với tôi, lẳng lẳng đôn cái khăn ướt tôi trao để lau đôi tay nhỏ bám đầy bụi đường. Vẫn thủ khẩu như bình.

— Nai ăn gì?

— ...

— Nai uống gì?

— Nước suối!

Đến phiên cô bé trả lễ đây rồi. Tôi cười lắc đầu:

— Nai uống nước suối là nai rừng, nai sở thú. Còn Nai vàng này anh nuôi phải uống Bireleys cơ.

Cô bé bật cười: Ghét anh ghê! Ừ, anh thích làm sao cái miệng xinh xắn ấy bảo ghét anh ghê. Vì thế em cứ phải kêu sao anh hay ghẹo Nai hoài. Ghẹo cho em giận. Giận thì anh dỗ. Dễ dễ được nghe Ghét anh ghê nũng nịu đến nhũn tim. Ai bảo con gái khó dỗ??? Dễ ợt! 1 viên kẹo màu 1 lời nói ngọt cũng đủ sức làm cô bé hờ 10 cây răng. (Câu này chỉ nói nhỏ với các bạn thôi nhé, em nghe được có lẽ tôi phải tốn sức lao động dỗ dành nhiều gấp bội lần trước. Bởi vậy nhớ đừng học lại với em, cảm ơn nhiều). Con Nai vàng của tôi hay dỗi hờn lắm và cũng dễ khóc dễ cười lắm. Ông bố từng bảo định mang cô bé đi bác sĩ chữa trị vì dường như tuyến lệ hoạt động bất bình thường và ông cam đoan hồ Tonglésap chỉ to bằng túi nước mắt Nai vàng là cùng (đủ để các bạn hiểu cái nhè của cô bé thuộc loại Super chừa). Như bao nhiêu giới mày râu khác tôi sợ kinh khủng món khí giới tròn tròn trong tựa thủy tinh ấy, vì thế gan hết sức cũng chỉ dám ghẹo cô bé nặng mắt nặng môi một tí rồi thôi. Nhưng bù lại Nai vàng ngoan lắm cơ, dễ thương lắm cơ. Con duy nhất trong một gia đình nề nếp

trung lưu, em sống hồn nhiên vô tư dưới sự thương chiều bao bọc của người cha khoan dung, của bà mẹ hiền từ và lớn dần theo năm tháng tự nhiên như chồi cây, ngọn cỏ. Quanh quần với con chó trắng Coca, với dây tóc tiên quấn quít công rào, dây cát đằng đong đưa trên tóc, thân hoa mười giờ đổ rục dưới chân và hằng bao nhiêu cây cỏ rải rác chung quanh nhà. Tôi là chàng trẻ tuổi duy nhất lọt vào khu vực địa đàng với sự tiếp đãi nồng hậu của chú Coca và cô chủ nhỏ xinh xắn. Cô bé như nàng Công chúa ngủ trong rừng. Tôi—vì von một tí—là chàng hoàng tử đẹp trai đánh thức công chúa, dạy nàng ngắm áng mây bay vì sao lạc, đón ngọn gió đầu mùa, yêu từng chiếc lá mới đâm chồi hay vừa sang màu ủa. Công chúa không bận bẻ thân. Vua cha bận việc quốc gia đại sự, mẫu hoàng với tam cung lục viện bận bẻ. Hai thế hệ hai tác lòng.

Công chúa chỉ biết mỗi hoàng tử Trung, vàng lời hoàng tử Trung và thật dễ thương với hoàng tử Trung. (Tôi biết đọc đến đây có bạn lấy giấy viết ra biên thư cho tôi đề xin địa chỉ Công chúa. Vô ích bạn ạ, tôi không chỉ đâu. Công chúa thuộc về hoàng tử, mà hoàng tử không phải là các bạn dĩ nhiên, chính là tôi. Vậy các bạn đừng mơ chuyện viễn vông. Hơn nữa công chúa còn có biệt danh Nai vàng ngơ ngác, các bạn lao xao quá Nai sợ chạy tuốt vào rừng thì nguy).

Nhưng Nai vàng đáng yêu nhất vào lúc này:

— Em có nhớ hôm nay ngày gì không?

— Nhớ, ngày này năm trước em gặp cái ông bá vợ rồi nhận làm thầy.

— Ừ, cái ông bá vợ đó kỷ niệm một năm quen biết bằng món quà cho con nai ngơ ngác nhìn làm người.

Vừa nói tôi vừa đặt vào tay cô bé một chiếc hộp vuông nhỏ thắt nơ màu đỏ. Cô bé mân mê lớp giấy hoa, miệng mỉm cười, mắt long lanh khẽ chớp vì xúc động, tôi thấy cả vì sao đôi mắt nâu tròn đỏ. Cái sung sướng của kẻ cho quà tôi tin là sẽ lớn hơn gấp trăm lần nếu được chứng kiến nỗi hân hoan của người được tặng. Nai vàng đây ghế đứng dậy lại trước mặt tôi, đầu nghiêng nghiêng, vẫn bím tóc bên phải rơi trước vai in lên áo màu rêu, vẫn ánh mắt long lanh, hai tay cầm món quà ấp trên ngực:

— Anh biết hiện giờ Nai nghĩ gì không? Nai đang nhớ bài «Nếu hỏi rằng em yêu ai» và Nai sẽ hát: *Nhưng nhất là anh Trung cơ*.

Ồi, lối cảm ơn tuyệt diệu hơn tất cả sự tuyệt diệu, dễ thương hơn tất cả sự dễ thương trên cõi đời này. Bạn có đồng ý với tôi như thế không?

THIÊN BIÊN NGUYỆT



tự truyện DUYÊN ANH

Tôi ghét đời mới, ghét quan huyện mới. Nhưng một thằng bé con mà nói với người lớn về nỗi buồn thì người lớn cười rộ và thường cho nó chiếc kẹo hay đồng bạc. Thế là nó hết buồn! Tôi chả biết nói với ai rằng tôi nhớ đậu bìm, nhớ tiếng chim cuốc, nhớ vạt nắng chiều, nhớ chiếc xe song mã của quan huyện cũ. Hình tưởng một ông nhãi ranh cổ vươt dài đôi tay mà vẫn không ôm gọn một nỗi tương tư, tôi thấy yêu ông nhãi quá! Cuộc đời huyện lỵ mới chỉ nghe một gọn sóng chữ thực ra quan huyện Đình chưa ném viên đá xuống ao tù.

Tôi vẫn học trường huyện, đã leo lên lớp ba. Trường lớp, đối với tôi, không có gì quyến luyến cả. Nó đã trở thành bài tha ma từ hôm tôi đau bụng «vãi» ra quần. Cả trường chế diễu tôi là «thằng đùn ỉa»! Mẹ tôi đến quét rửa lớp học rồi mang kẹo bánh «biếu» từng đứa học cùng lớp tôi, van xin chúng tha tôi, đừng chế diễu tôi. Chúng đã không tha. Đã chẳng có đứa nào giống thằng bé đại lượng trong bài tập đọc tiếng Pháp: L'enfant généreux. Và tôi, tôi cứ phải tới trường làm tấm bia chịu muôn vàn mũi tên nhọn hoắt. Vào dịp này, bố tôi đã chọn được nghề mới: Nghề buôn bông. Ông mua ba chục chiếc cân bông, thuê người cân loại bỏ hạt ra. Mỗi sáng, ông ngồi trên xe bò đi cân bông ở các chợ. Người chủ họ của tôi giúp bố tôi công tác kéo xe bò. Chú làm bò! Người quê nội tôi làm bò. Ông Năm chân đơn là em ruột ông nội tôi. Ông có hai con trai: Chú Phương nhớn và chú Phương hen (Cũng hen như bác Khoát bên ngoại!) Chú Phương nhớn học võ với ông Tô Đại Hồng ở Ô mê. Chú cao lớn, khỏe mạnh, các bắp thịt no tròn. Chú là con rề ông đồ Bảng. Chú Phương nhớn thường công tôi đi tắm. Có chú, tôi không bị bọn nhãi dim uống nước trợn trừng mắt. Có chú, tôi không bị bọn nhãi lấy quần áo dẩu trên ngọn cây phải cởi trường, khóc sụt mướt chạy về nhà. Chú Phương dạy thật sớm luyện võ ở sân. Một hôm, tôi gặp chú luyện võ, tỉnh ngủ ngay. Tôi hỏi:

— Này chú, chú tập võ để làm gì?

— Để khỏi bị bắt nạt và có sức khỏe bênh vực những người yếu đuối bị bắt nạt. Võ giỏi mới thành hiệp sĩ.

Hiệp sĩ, hai tiếng mới mẻ và quyến rũ tôi một cách lạ lùng. Tôi lại hỏi:

— Hiệp sĩ là gì hở, chú?

Chú xoa đầu tôi:

— Là kẻ trừ gian diệt bạo.

Chú Phương nhớn kém bố tôi năm, sáu tuổi. Chú học hết lớp ba trường làng, không có tiền lên tỉnh học tiếp, chú xoay sang học võ và học cắt tóc. Chú định mở hiệu cắt tóc trước cửa nhà tôi nhưng bố tôi nhờ chú kéo xe bò.

— Tại sao chú không đi trừ gian diệt bạo?

Chú cười:

— Cháu hiểu gian là gì, bạo là gì không đã nào!

Tôi lắc đầu:

— Cháu không hiểu.

Chú thở dài:

— Vì chưa giỏi lắm, chú đang tập luyện thêm.

— Rồi chú sẽ giỏi chứ?

— Khi nào chú hết phải... kéo xe bò! Nhưng cần gì, cứ biết võ như chú cũng chẳng ai dám bắt nạt. Cháu có bị ai bắt nạt không?

— Có.

— Nào, kể chú nghe họ đã bắt nạt cháu của chú ra sao!

Tôi kể cho Chú Phương nhớn nghe những nỗi khổ cực mà một đứa bé yếu đuối như tôi cam chịu. Chú tôi cười ròn rã?

— Cháu phải học võ.

Ngay buổi tối, Chú Phương nhớn dạy tôi đánh côn. Chú chặt một khúc tre đực vừa tầm tay tôi, chỉ dẫn tôi múa khúc tre. Múa mỗi tay. Múa toát mồ hôi. Hôm sau, tôi cầm đũa ăn cơm, tay tôi rời rã. Chú Phương nhớn lấy rượu thuốc bóp. Chú khích lệ:

— Tay cháu sẽ chai đá, đũa nào đâm cháu, đũa ấy... gãy tay!

Tôi thích lắm. Khi tay tôi bớt ê ẩm, chú dạy tôi đỡ đòn. Chú dùng một khúc tre đánh cho tôi đỡ. Tôi sốt ruột «báo thù», thường hỏi chú:

— Tập bao lâu sẽ làm chúng nó gãy tay?

— Chóng mà.

— Chóng là mấy tháng?

— Tập đi, cháu. Đừng hỏi. Cháu sẽ không làm đũa nào gãy tay đâu.

— Sao thế, chú?

— Vì trông thấy cháu, chúng nó đã sợ hãi.

Tôi tập côn được hơn một tháng mới chợt nhớ không đũa nào đánh đập tôi bằng gậy. Chả lẽ, lúc nào mình cũng mang theo cây côn? Tôi bảo chú tôi:

— Chú dạy cháu võ tay chân đi!

— Cháu muốn học quyền cước à?

— Quyền cước là gì?

— Là đâm, đá.

— Đa châu muốn học đâm đá.

Chú Phương nhón chiều tôi, dạy tôi cách gồng mình, xuống tấn. Rồi chú dạy bài Mai hoa quyền. Tôi vừa thuộc bài Mai hoa quyền thì bố tôi biết tôi học võ. Ông cấm chỉ. Chú Phương nhón chối quanh: «Em, dạy cháu tập thể dục». Bố tôi nói riêng với tôi:

— Con nên học chữ. Chữ giỏi sẽ làm quan và sẽ bắt nhốt hàng trăm tên cướp giỏi võ bằng một lời nói. Học võ ăn thua gì. Giỏi như chú Phương này thì cũng đến nước đi... hót tóc rong!

Chú Phương không dám dạy võ tôi nữa. Nhưng chú dạy tôi đọc truyện kiếm hiệp. Chú dấu điểm đưa cho tôi cuốn *Quyển Giao nữ hiệp* của tác giả Thanh Đình. Tôi đọc tới đầu mê tôi đó. Và thương hại chú Phương nhón. Chú là một hiệp sĩ. Bây giờ, nhờ người chú họ, tôi mừng tượng một hiệp sĩ cô đơn. Trời đất thừa chỗ, chỉ thiếu một chỗ dung thân cho kẻ trừ gian diệt bạo. Đến nỗi, chú tôi phải kéo xe bò, phải làm anh thợ hót tóc rong qua ngày, đoạn tháng. Tôi đọc *Quyển Giao nữ hiệp*, mê nhất những đoạn người hiệp sĩ nửa đêm phi thân qua cổng thành vào đình tên quan huyện gian ác, nhảy lên mái nhà, rồi một viên ngói nhìn xuống thấy tên quan huyện gian ác đang đếm tiền vàng. Người hiệp sĩ phóng một mũi dao nhọn từ trên cao phập xuống mặt bàn với một tấm giấy. Tên quan huyện tay chân rụng rời. Mũi mới rút mũi dao, dở tấm giấy ra coi: «Súc sinh, hôm nay ta tha chết cho mi, khi khác sẽ trở lại lấy đầu mi!» Tên quan huyện chưa kịp nhìn lên, hiệp sĩ đã buông một chuỗi cười ngạo mạn, tung mình biến mất trong đêm tối. Những đoạn này thật sáng khoái. Nó làm tôi nghĩ lại giấc mơ đào một đường hầm. Nó ảnh hưởng ghê gớm tới đoạn đời viết báo của tôi sau này. Đọc xong *Quyển Giao nữ hiệp*, chú Phương nhón dúi tiếp vào tay tôi cuốn *Không không nhi*, tiếp theo *Quyển Giao nữ hiệp*. Rất tiếc, chú đã không sống với chúng tôi lâu hơn để tôi được đọc nhiều tiểu thuyết kiếm hiệp.

Nghề buôn bông của bố tôi thất bại. Nghề bắt bóng se củi cũng thất bại. Thất bại luôn nghề kéo sợi. Cái «cơ sở» tiểu công nghệ của bố tôi giải tán. Nhân công gồm toàn đàn bà, con gái người làng Tường An, quê nội i nhà tôi, lần lượt vác cán bông, guồng sợi, xa chỉ về làng. Chú Phương nhón vác hòm hót tóc đi mưu sinh. Và bố tôi buồn rầu ngồi ôm cây lục huyền cầm, dài cổ ngâm nga những câu vọng cổ trác tuyệt mà tưởng tiếc miền có sầu riêng, măng cụt. Hôm chú Phương nhón ra đi, chú đòi lại hai cuốn truyện kiếm hiệp rồi cho tôi cuốn sách mỏng. Chú dặn dò:

— Cháu đọc kỹ, bắt chước thằng Còm mà chịu đòn sẽ hết bị bắt nạt.

Tôi nhớ lời chú dặn, gói đầu giường cuốn *Thằng Còm phục thù* của Lê văn Trương. Thằng này giống tôi in hệt. Nó còm nhom và bị bắt nạt khổ sở. Ông bố già dạy nó cách chiến thắng. Nó hết hèn nhát, đánh lại bất cứ đứa nào bắt nạt nó. Thua cũng đánh. Thua hôm nay, mai hẹn đánh nữa, đánh sưng vù mặt mày vẫn đánh tiếp. Đánh đến khi địch thủ sợ hãi sợ gan lì, can đảm của thằng Còm, dơ tay hàng và không dám bắt nạt nó. Thằng Còm chiến thắng bạn bè. Thằng Còm, sau này phục thù cho bố nó. Tôi phục chú Phương nhón. Tôi tin chú tôi muốn giúp tôi hết bị đứa nào bắt nạt hôm nay và mai sau. Tôi đã bắt chước thằng Còm. Và tôi bị đánh thâm tím mắt. Bố tôi không phải là ông bố già trong truyện. Ông hỏi tôi tại sao

đánh nhau. Tôi thưa chú Phương nhón dạy tôi cách chiến thắng. Bố tôi lăm lăm chân, rít qua kẽ răng:

— Phương nhón, cái thằng chó chết!

Bố tôi khống hỏi tôi những đứa nào đã đánh tôi. Ông đích thân lấy ngón tay tôi đập vào miếng bông thấm nước nóng, ấp vào mắt tôi. Ông nhẹ nhàng nói:

— Con phải chăm học. Giỏi chữ, nhớ chưa? Chữ giỏi sẽ chiến thắng tất cả.

Chăm học, tôi rất muốn. Nhưng bố tôi nào hiểu muốn được chăm học, muốn được giỏi chữ, tôi phải bắt được những đứa chuyên bắt nạt tôi dơ tay hàng; phải được chơi ngang nhau với trẻ con phố huyện, đứa nào đâm tôi đâu, tôi đâm lại nó đau, đứa nào vồ tiền của tôi, tôi đè nó ra, lấy lại đủ. Bố tôi nào hiểu tôi học dốt chỉ vì tôi sợ trường lớp, bạn bè.

— Chúng nó đánh con trước.

— Thì con chạy.

— Chúng nó chế diễu con.

— Thì con nhịn.

— Con chạy, con nhịn, chúng nó không tha.

— Chạy mãi, nhịn mãi, chúng nó phải tha.

— Thế hèn nhát, thế không can đảm.

— Con ạ, nhịn nhục được, kiên nhẫn nhịn nhục mới là người can đảm.

Bố tôi hỏi tiếp:

— Hàng ngày, con đều thấy những tên cướp giỏi võ bị trói giật cánh tay dẫn vào nhà lao huyện chứ?

Tôi trả lời:

— Vâng.

— Tại sao, con biết không?

— Tại họ ăn cướp.

— Con sai rồi. Tại họ không có chữ mà chỉ có võ.

Tôi nhớ chú Phương nhón đã nói về người hiệp sĩ trừ gian diệt bạo, bèn thưa:

— Tại họ chưa giỏi võ lắm.

Bố tôi quát:

— Tại chúng nó ít học, cậy sức khỏe vũ phu nẩy ý đầu trộm đuôi cướp, bắt nạt người yếu. Không một tên tướng cướp nào có học cả. Có học đã không làm tướng cướp.

Tôi không dám làm theo lời chú Phương dặn nữa. Và tôi lại đi học, lại tiếp tục khúm núm, sợ hãi. Như vậy, sự học của tôi chẳng đi tới đâu. Tôi đợi sỏ đều đều. Tôi lủi thủi một mình với cái súng cao su gạc ổi, săn đuổi những con chim sẻ hèn mọn. Đó là niềm vui duy nhất của thời thơ ấu của tôi. Ít ra, tôi cũng bắt nạt được lũ chim. Niềm vui ấy đã phải trả một giá quá đắt. Một hôm, viên đạn đất sét «suýt chết chú chim sẻ»—luôn luôn suýt chết và suýt được— của tôi lạc vào trán thằng nhóc chăn bò sữa cho quan huyện. Nó là con lão bếp. Thằng nhóc lăn ra ăn vạ. Tôi chạy về mặt tái mét, lên giường đắp chăn trốn nấp. Bố nó bắt đền bố tôi năm chục đồng. «Nếu không, sẽ trình quan». Lão bếp dọa bố tôi. Bố tôi muốn yên thân, phải đền. Cái súng cao su của tôi bị chặt nát. Bố tôi không đánh mắng tôi. Ông lại hình thần ngồi đánh đàn, hát vọng cổ, mừng tượng sân khấu Nam kỳ.

nơi ông đã ước mơ đóng vai thiên tử và ban lệnh chặt đầu phường già áo túi cơm, chặt đầu quân giặc ác !

Người lăng tử mơ làm thiên tử, bây giờ, mở hiệu bán bánh kẹo. Bán buôn, bán lẻ. Ông chủ Phương hen của tôi được gọi từ quê tới, mỗi sáng sớm, đem cái ngăn kẹo bánh đầy đem bán ở ngôi chợ bên kia đường số 10. Ông này hay ăn gian, ăn bớt nên tôi nào cũng xảy ra cuộc tính tiền và cãi mắng. Chủ Phương hen cả đời mong mỗi một điều : Được diện chiếc áo the thâm, chiếc quần chúc bầu và ăn vã một càn giò lụa. Chắc chú tôi ăn bớt tiền của bố tôi cho sự mong mỗi đó. Chưa bao giờ tôi thấy chú tôi mặc quần dài trắng. Ngày tôi bỏ nhà vào Sài Gòn, tôi còn nhìn rõ chú tôi kéo xe bò dưới nắng hạ. Hai người vợ của chú (chú hen mà lấy những hai vợ) đầy xe, mồ hôi đầm tã. Chú là một người vô sản chính tông, một bản cổ nông cùng mạt. Xã hội chủ nghĩa hẳn đã không thể đáp ứng sự mong mỗi của chú tôi. Chẳng biết, ở miền Bắc, chú tôi còn sống để tiếp tục thay bò kéo xe ? Tháng ba, năm Ất Dậu, chú thoát chết đói nhờ sống với gia đình tôi. Mẹ chú thì chết đói. Bà nội tôi chôn giùm mẹ chú bằng manh chiếu, Ba năm, sau «cách mạng tháng tám thành công» hai người con trai về làng cải táng mẹ, vẫn không đủ tiền mua cái tiểu sành, phải bỏ xương mẹ vào cái cong đựng nước. Có đảo chính, có cách mạng, nhiều người quê nhà tôi cứ nghèo khổ và cứ cải táng bố mẹ, anh em mình và cứ bỏ xương cả vào những cái nồi chân (1). Nghề bán kẹo bánh có vẻ phát đạt. Nền đầu năm Giáp Thân, bố tôi hoan hỉ phóng ngọn bút lông viết bài khai bút:

Năm Giáp Thân chủ nhân khai bút
Chẳng văn chương cũng nặn nọt vài lời
Bấm đốt ngón tay hai năm ở đất Phú Dực rồi
Sang năm mới ắt thay công việc khác
Mãi thêm mực thay phầng ngòi bút
Đề trưng tên trưng tuổi làng nhàng
Nhớ thuở xưa cha mẹ đặt rằng
Tên tục gọi Mộng Hùng họ Vũ
Trông như thế là đầy đủ
Ai ngờ thêm một lũ tên sau
Ông lại thuốc bắc bắt đầu
Ông phó, ông kỹ, ông chủ, ông thần nghề ngang
Mai Viên chữ hiệu rõ ràng
Vườn mai đua nở vẻ vang đời
Viết mau đem dán lên chơi
Dán cho thiên hạ kẻ cười người khen
Trăm ai ai biết ai hèn

Niềm hoan hỉ của bố tôi không kéo dài. Mùa xuân, mẹ con tôi đi chợ hội chợ Đồng Bằng, bố tôi nằm nhà hát vọng cổ. Chúng tôi trú chân tại nhà bác Bằng, bạn của bố tôi.

(1) Nồi chân là thứ nồi đất lớn, thường dùng đựng nước tiểu. Ở nhà quê, miền Bắc, mỗi nhà có một cái nồi chân đặt dưới gốc cây chuối vườn sau để đi tiểu vào đó và lấy nước tiểu tưới rau.

anh chỉ yêu đầu



truyện dài ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Cô Ngân hỏi tôi :

— Cháu chưa ngủ cho em ấy ngủ sao ?

Tôi đáp :

— Cháu lo cho em ấy vào giường rồi. Cháu sẽ căng chiếc giường vải và ngủ ở sát cửa này. Hôm nay có vẻ lạnh hơn mọi hôm cô nhỉ.

Cô Ngân cười khẽ. Tôi hỏi cô, sao cháu thấy cô loay hoay với công việc từ qua tới giờ, có vài ngày Tết mà cô cũng chẳng nghỉ ngơi gì cả. Cô Ngân đưa nắm len lên hỏi cháu thích màu này không. Nhìn nắm len màu khói trên tay cô tôi gật, màu ấy trông hay lắm.

Ấm nước reo sôi ở trong lò, nước trào ra làm đám tro bốc khói và ngọn lửa yếu ớt còn cháy, lụi dần. Cô Ngân sắp ra hai chiếc «phích» lớn và rót đầy nước vào đó dặn tôi sáng mai nhớ pha nước nóng cho em. Chi rửa mặt. Cô lo lắng cho chúng cháu kỹ quá. Tôi nói, cô để mặc cháu, có cứ tắt đèn đi ngủ. Cháu còn muốn ngồi ở ngoài này một chút nữa.

Sau đó tôi có ý nghĩ là mở cửa ra ngoài lúc này. Chẳng để làm gì cả, hay để ngồi ngoài hiên nhìn đêm một chút, để cảm thấy lạnh hơn một chút. Có lẽ mình đang thêm một hơi thuốc lá. Tôi trở lại phòng tìm gói thuốc với bao diêm và lưỡng lự xem có nên tắt đèn phòng ngay. Biết Chi nằm yên tôi nghĩ rằng em đã ngủ, để đèn sáng vậy tôi khép hờ cửa khoác theo chiếc áo choàng đi ra ngoài. Gió thốc đầy vào mặt, gió đầy đám lá bò rào rào dưới chân. Tôi phải nâng cổ áo cao lên và kéo chặt hai mép áo giáp nhau sát ngực cho gió khỏi lùa vào thân. Ngồi xuống ở bậc hiên tôi ủ sâu đôi bàn tay mình trong túi áo, trong dáng co ro. Cả người tôi chỉ lộ cái đầu ra ngoài, y như hình ảnh một con ốc sên thu mình trong chiếc vỏ cứng và tôi là con ốc sên ngơ nghếch ngồi trong hơi thở lạnh lẽo của đêm mà la lăm với mình. Bắt đầu bằng những điều thuốc đốt lửa khó nhọc trong đôi bàn tay chụm lại sau tấm áo khuất gió. Tôi nghĩ mong mênh tới bạn bè và những chiều những tối ngồi quán cà phê, kéo dài thời giờ la cà qua

các con đường, các chốn họp mặt. Những đứa con trai bằng tuổi tôi, có thể chúng quen những người con gái và có những mối tình thật dễ thương. Những mối tình nắm tay nhau giung giăng trên phố, vụng về hèn hờ. Những mối tình nhỏ đầu giếm cha mẹ và chối «đầu có» trước bạn bè một cách thật ngây ngô. Tôi nhớ có lần đã nghĩ, rồi tôi một tuổi nào đó mình sẽ quen một người con gái và sẽ có một mối tình thật lý tưởng. Tôi đã không hề nghĩ tới Anh Chi, cô bé mười ba tuổi. Tôi đã không hề nghĩ tới có ngày gặp sang một bên những lời khuyên của gia đình để nhất quyết ghi tên cho bằng được học ở đây. Và nhất là không bao giờ tôi nghĩ rằng giữa tôi và Anh Chi đã là tình yêu. Dù rằng tôi đã mơ hồ cảm thấy cần thiết có em trong cuộc đời mình. Người con gái nhỏ, em đang ngủ ngoan trong kia, có bao giờ tôi đã nghĩ là sẽ ngồi đây, sống mọi giờ giấc với em, lo lắng cho em mỗi lúc. Rồi em sẽ can dự lớn, chia sẻ lớn vào phần đời tôi. Em có biết. Em rất vô tư, thơ dại hay chỉ như tình cờ, đời chẳng có gì ràng buộc nhau. Rồi em quên tôi.

Tôi ném mầu thuốc xuống đám cỏ trước mặt và chợt để ý đến tiếng động trong phòng. Có lẽ Chi giặt mình thức dậy vì một cơn gió nào đó. Tiếng Chi vọng ra :

— Anh Huy đang ở ngoài đó hở ?

Chưa kịp đáp, tôi quay lại đã thấy Chi lộ đầu ra khỏi cánh cửa hé mở. Giọng Chi dễ thương :

— Anh Huy ngồi ngoài đó mãi, không đi ngủ sao ?

— Một chút nữa. Tưởng Chi ngủ kỹ rồi chứ.

— Em chẳng ngủ được. Em biết anh trở vào lấy gì trong phòng nè.

— Vậy hở.

— Em ra ngoài đó với anh nha.

— Đừng, ngoài này lạnh lắm.

— Kệ, cho em ra ngồi ngoài đó với anh.

Cánh cửa mở ra một vệt sáng rộng trước bậc thềm. Chi đến chỗ tôi ngồi, hai tay ôm chặt chiếc khăn quàng trước ngực. Tôi nói, không chừng gió thổi bay mất em bây giờ đấy. Chi đứng lại, cách tôi mấy bước, mở tóc và đầu chiếc khăn quàng bay dạt về phía sau, trông em như hình ảnh một nhân vật nữ trong truyện cổ tích dễ thương. Các nhân vật chỉ ngồi ngậm kẹo mà ước mơ. Và họ luôn luôn có những giấc mơ đẹp, thành tựu.

Chi phụng phịu :

— Để gió thổi bay luôn em cho rồi. Anh chẳng bảo em đến với anh gì hết.

Tôi đứng lên, ngửa bàn tay trước mặt Chi và đợi cô bé đặt bàn tay mình trong đó. Tôi trịnh trọng :

— Thưa em Anh Chi yêu dấu, hãy ngồi xuống đây, với anh.

Chi nghiêng đầu, tôi thấy chiếc răng khểnh nở nơi khóe miệng em xinh, ỏi là xinh. Trong phút chốc tôi liên tưởng đến những hình ảnh khiêu vũ bên các hàng cây trong vườn, dưới ánh trăng đục và ánh đèn màu huyền ảo, bàn tay đan lấy bàn tay diu dặt tiếng nhạc. Tôi mơ hồ thấy mình nhẹ tênh, xoay quanh Chi. Tôi thấy mơ hồ thấy hai đứa sống trong một chốn mộng tưởng nào đó mà chúng tôi đã là những người lớn, lạ hoắc.

Chi ngồi co đầu gối bên tôi, trên bậc thềm, hai tay níu chặt lấy vai áo tôi run rẩy.

— Lạnh quá hở ?

— Cho em gửi đôi tay em trong túi áo anh đi.

— Gửi rồi có đôi không ?

— Có chứ, không lấy tay nào em... lau nước mắt.

Tôi sưng một lát với câu nói của Chi, nhưng tôi cũng tìm câu trả lời em ngay được.

— Nếu thế đã có tay anh.

— Nước mắt em nhiều, tay anh làm sao lau kịp.

Tôi lồng đôi bàn tay bé nhỏ của Chi trong lòng đôi bàn tay tôi, cười nhỏ :

— Nước mắt em nhiều thế cơ à, liệu thành sông thành biển không ?

— Em sẽ khóc cho trôi cả anh Huy và cả em luôn.

Siết chặt đôi tay Chi tôi nói, đừng dại thế nhỏ ơi và đầu tôi cụng vào đầu em một cái khế. Chi kêu lên :

— Anh Huy hút thuốc phải không ?

Tôi chối :

— Đầu có.

— Rõ ràng em ngửi thấy mùi thuốc lá.

Tôi cười :

— Tinh ghê, mũi con gái tinh ghê.

Chi rút tay khỏi tay tôi, vùng vằng :

— Chi ghét anh, anh hay giấu Chi.

Nói và Chi xích xa tôi một chút. Một chút của giận hờn, đổ dành đang là khoảng cách thật dễ thương giữa chúng tôi. Tôi nói, trời lạnh ghê, anh hút một điếu vậy mà. Chi không nói gì và ngồi xoay mặt đi trong dáng co ro.

— Chi à,

Chi không quay lại. Tôi nói :

— Lạnh vậy mà cứ ngồi đó một mình đi.

— Mặc em.

— Anh cũng lạnh nữa chứ bộ.

— Mặc anh.

Tôi bỏ chiếc áo rộng của tôi để khoác lên vai Chi :

— Cho người mượn áo để người ngồi đó mà giận hết một đời đi.

Tôi cũng bắt chước dáng ngồi co ro của em, xoay mặt nhìn đi nơi khác. Bóng đêm, những giọt sương nặng trĩu trên một cành lá nào đó vừa rớt xuống. Tôi lạnh run lên.

Trong khi bắt chước Chi làm ra bộ giận nhau, tôi bỗng nghĩ được một chuyện để dỗ dành cô bé. Câu chuyện của tôi như thế này, bắt đầu bằng một tiếng hân giọng để gây sự chú ý của một thỉnh giả không cùng diễn giả quay mặt về một phía :

— Tôi đã được nghe kể lại, ngày xưa ấy mà, xưa thật là xưa, có một anh chàng bán than đang chuyện trò với một nàng công chúa thì bị nàng ta giận. Chàng buồn quá bèn bỏ ra ngoài trời mà ngồi đợi. Trời mưa rồi trời nắng, ban ngày và ban đêm, chàng bán than vẫn cứ ngồi nguyên vậy. Cho

đến một đêm kia, vì lạnh quá mà chàng hóa thành đá, chết sững giữa trời không ai thương xót. Khi nàng công chúa biết tới thì đã quá muộn. Bởi thế nên nàng hay khóc, mắt nàng ướt...

Chờ tới dứt tiếng lúc lâu, Chi quay lại chề : dở òm. Dù thế có bé vẫn xích lại chỗ tôi một chút. Không thấy tôi nói gì, Chi lên tiếng thêm :

— Anh Huy này,

— . . .

— Lạnh lắm hở ?

— Gần hóa thành đá rồi.

Chi khoát chiếc áo lên vai tôi.

— Áo của anh nè.

Tôi quay lại, hai đứa ngó nhau cười. Chi nói :

— Con trai mà cũng biết dỗi, xấu chưa.

— Bộ mình con gái có quyền dỗi thôi sao.

— Nghề của con gái mà.

— Em bây giờ học được nhiều tiếng lạ ghê.

— Em bắt chước nhỏ Thảo đó.

— Anh biết.

— Biết gì cơ ?

— Cái gì em cũng theo nhỏ Thảo. Mai mốt rồi em theo nhỏ Thảo luôn,

em quên anh.

— Anh lại dỗi nữa hở ?

— Ủ, dỗi đấy.

— Xấu.

— Ai xấu ?

— Anh đó.

— Ủ, anh là chàng bán than mà.

Chi nheo lên :

— Ê, ông bán than ơi, bán cho tôi một gánh tôi về tôi thổi cơm nào.

— Công chúa mà cũng thổi cơm.

— Cứ thổi, thổi cho hết than của anh, cho anh thất nghiệp.

— Thất nghiệp thì anh... dỗi nữa.

Một lát, tôi nghe giọng Chi phụng phịu dễ thương :

— Anh dỗi nữa thì mặc Chi vậy.

Tôi vội vàng mở rộng cánh áo choàng qua lưng Chi, thôi mà, trời lạnh

mà. Và Chi đã ngã vào cánh áo rộng của tôi khép lại. Chúng tôi cùng run rẩy.

Đó là lần đầu tiên vòng tay tôi quàng qua lưng một người và muốn bao bọc

lấy một đời bé bỏng của em. Có những vì sao lung linh sáng trên bầu trời

đêm nay chừng giám cho tôi, cho khối tình thủy tinh trong suốt của tôi. Rằng,

thực sự tôi muốn hôn lên vầng trán thanh khiết của em và nói với em một

lời thương yêu nào đó. Rằng tôi hạnh phúc quá dỗi. Miệng tôi ngọt như

ngậm mật mà chính thứ mật ấy đã làm tôi say ngất. Và chưa bao giờ lạ lùng

như vậy, tôi muốn được chết.

Chi ngã đầu lên vai tôi.

— Anh Huy à, em nhớ mẹ.

Tôi xòe bàn tay ra để hỏi bàn tay của Chi :

— Ngón tay đeo nhẫn của em đâu ?

Bàn tay Nhi nằm gọn trong bàn tay trái của tôi. Dù trong bóng tối nhưng tôi cũng thấy hạt đá nằm trên ngón tay giữa của em. Ngón tay mang nhẫn của cha mẹ. Đó là quả sinh nhật thứ mười ba của Anh Chi. Tôi nhớ buổi tối sinh nhật ấy với Ly Ly với Mi Mi và những nhân vật tí hon trong căn nhà gỗ ở con đường tròn me. Tôi nhớ con sóc nâu trên con đường ấy tôi đã đi mỗi sáng sớm. Và những buổi sáng chủ nhật khi Chi còn ngủ, tôi đã đến đánh thức em dậy. Chúng tôi ngồi ăn sáng với nhau, với mẹ ở ngoài vườn, dưới giàn hoa huỳnh anh, trong chiếc ghế mây còn trống mà lúc nào cũng như để dành cho tôi. Bây giờ thì lâu đài gỗ vẫn còn nằm đó, nhưng rừng me thì đã bị đốn rồi. Người ta đã mở rộng đường cho xe cộ náo nhiệt qua lối cũ. Để tôi nhắc tới như thế này, ngày ấy khi những tiếng động cơ bắt đầu ồn ào đời sống thì nàng công chúa cũng bỏ lâu đài mà đi. Nàng giã từ ngày thơ, giã từ thương yêu gạt nước mắt mà đi. Nhớ thật nhớ những vuông cỏ xanh ngày xưa, trong khu vườn cũ. Giờ đây trái đã chín và trời đổi mùa thành trái chua trái đắng. Làm sao mẹ Chi có thể hiểu được những nỗi xót xa của tôi. Để cho dù bây giờ tôi có vượt qua tất cả mọi bước lạ, bước liêu lĩnh để được gần Chi thì tôi vẫn chẳng yên trí chút nào hết.. Đời sống có khi cứ rơi mãi vào những tiếc nuối không thôi, lúc nhận ra được những phiền toái vây quanh mình hàng ngày. *Ngồi lại một thời để nuôi tiếc một thời.* Tôi mơ hồ cảm thấy rằng, rồi mai mốt đây, khi đời sống đã vùi dập trong những cơn lốc dữ tợn, không biết tôi có còn được một lần nhìn lại mình. Chắc là tôi sẽ chết ngất đi khi tưởng nhớ đến Anh Chi và thời vụng dại này mất.

Tôi nói nhỏ trên mái tóc Chi :

— Em muốn về thăm mẹ không ?

Giọng Chi nghèn nghẹn :

— Em muốn lắm chứ. Nhưng không biết mẹ có đợi em.

Và bỗng Chi òa khóc trên vai tôi :

— Mẹ thương ông Chương chứ mẹ không thương em nữa anh Huy ơi...

Tôi chẳng biết đổ dành Chi lời nào hơn là siết chặt vai em, áp mặt trên mái tóc em. Tôi biết nói sao để Chi hiểu rằng, trái tim ta đến một thời nào đó phải chia sẻ. Và sự chia sẻ nào thì cũng mất mát cả. Lớn lên em sẽ nhận ra những điều ấy, rất bình thường.

Chi nức nở :

— Hôm qua em nằm mơ thấy mẹ bỏ quên em luôn ở trên này anh ạ.

— Đừng nghĩ hoài như vậy, không tốt đâu.

— Thật mà, mẹ gửi em sống chung với những đứa mồ côi. Em là con nhỏ mồ côi.

— Quên chuyện đó đi. Nhìn anh nè Chi...

— Dạ.

— Có anh Huy ở bên em mà.

Chi dụi đầu nện vai tôi. Có anh Huy thương em nhất đời. Thương em đến liêu lĩnh gạt hết mọi thứ để tìm đến bên em. Em đâu có biết. Tôi lùa tay vào mái tóc Chi, cho đến bao giờ em đủ lớn khôn để hiểu, biết em có thương yêu tôi. Và giữa chúng ta có bao giờ là tình yêu không, Chi nhỉ.

(còn nữa)

CỦA TRƯỜNG PHÍA BÊN NGOÀI



truyện
dài
MAI
THẢO

chương cuối

Trình đẩy nhẹ cánh cổng gỗ khép hờ và nghe thấy trái tim hồi hộp đập mạnh trong lồng ngực. Bốn bề yên tĩnh không một tiếng động. Bầu trời thấp. Mầu trời xám ngắt hòa lẫn với nền núi trập trùng xanh đặc nhìn thấy giữa khoảng cách của những cánh rừng thông chạy dài từ lưng chừng ngọn đồi xuống kín đặc lòng thung lũng phía dưới. Đồng hồ trên tay Trình nói buổi trưa vừa qua. Lúc này là bốn giờ. Nhưng buổi chiều hình như đã xuống từ lâu, qua một cảnh tượng núi rừng tịch liêu đang thấm mầu, đang dần rộng.

Cánh cửa gỗ khép lại. Trình đứng ngờ ngàng một phút trước ngôi nhà đóng kín với những bức thềm rêu phong, tưởng như bên trong chỉ là một vùng ngưng đọng tối đen, không có bóng người, không có sự sống. Trình đặt chiếc va ly xuống, cất tiếng gọi, không có ai trả lời. Chờ thêm một phút nữa rồi Trình đi theo con đường cỏ mọc vào tới khoảng sân nhỏ ở phía sau. Người đàn bà ngồi quay lưng lại. Trời lạnh ngọt. Nàng mặc một cái áo bông ngắn, một cái khăn len che kín mái tóc nàng, nàng đang chăm chú dọn cỏ và không hay biết Trình đang từ từ đi tới ở phía sau. Trong một khoảng khắc bối rối, Trình đã tưởng người đàn bà là Dung. Nhưng rồi chàng biết chàng lầm. Khi người đàn bà thình lình quay lại và đứng vụt lên. Nàng kêu lớn, kinh ngạc :
— Trời ơi ! Chú Trình. Chú vào lúc nào ? Tôi lại ngỡ là ai. Chú làm tôi hết hồn.

Người đàn bà là Định, chị của Dung. Đã mấy năm, Trình không lên Đà Lạt, không tới ngôi nhà này, không gặp lại Định. Chàng thấy Định vẫn vậy, không thay đổi, chỉ hơi gầy hơn trước một chút.

Trình dịu dàng :

- Chào chị. Tôi lên, chị bất ngờ lắm không ?
- Chú lên hồi nào ?

— Tôi từ ngoài bến xe tới thẳng đây.

Giọng Trình cổ đầu một xúc động.

— Chắc Dung lên đây với chị, phải thế không ?

Định gật, nhìn Trình không chớp. Trình nói tiếp :

— Tôi lên tìm Dung, đón Dung về. Dung ở đâu lúc này ?

— Chú lên nhà trên đã. Nói chuyện. Từ buổi sáng, tôi đã nghĩ thầm trong bụng không chừng hôm nay chú lên.

Định cười, hiền hòa :

— Linh cảm mơ hồ không ngờ mà đúng.

Định etrời thành tiếng :

— Dung thì nói với tôi là hai vợ chồng không bao giờ dằn mặt nhau nữa. Có chuyện gì vậy ?

Hai người đi bên nhau trên con đường cỏ mọc. Niềm ưu tư chồng chất, đè nặng lên tâm trí Trình suốt dọc con đường dài ba trăm cây số đã tan biến. Chàng đã tìm thấy Dung rồi. Lát nữa, hai vợ chồng sẽ gặp lại nhau. Chàng chưa hiểu phút đối diện sẽ như thế nào. Nhưng điều quan trọng là chàng đã đi kiếm Dung. Và đã gặp. Chuyển xe hàng chết máy nhiều lần ở dọc đường. Nếu không, Trình đã tới sớm hơn. Chàng ra khỏi nhà từ rất sớm. Lúc mặt trời chưa mọc, con Nhi, thằng Đại còn ngủ. Đêm qua, chàng đã thức với con chàng tới khuya. Sau đó, hai đứa nhỏ đã vui mừng lên giường ngủ khi Trình đã hứa với chúng là sáng mai chàng sẽ lên đường sớm để đón mẹ chúng từ bệnh viện trở về. Nhiều tuần lễ đã trôi qua từ ngày Trình đưa con Nhi về nhà, từ ngày Dung giận dữ rời khỏi khách sạn. Chàng biết Dung lên Đà Lạt. Ở với Định. Dung không thể đến một địa chỉ nào khác. Vậy mà Trình cứ lẩn lờ mãi, không chịu bước ngay cái bước cần thiết thứ nhất đưa tới sự làm lành giữa hai vợ chồng. Trong khi Dung còn quá nhiều tự ái thì Trình cũng vậy. Thế nhưng, ngôi nhà vắng Dung chỉ còn là một nấm mồ. Con Nhi, thằng Đại thiếu mẹ chỉ còn là hai đứa trẻ mồ côi. Và Trình, thiếu người đàn bà duy nhất của đời chàng, chàng chỉ còn là người đàn ông cô đơn và buồn khổ nhất.

Trình đã theo Định tới đầu thềm. Định đứng lại, hỏi :

— Chú biết Dung ở đây với tôi, sao hôm nay chú mới lên ?

— Tôi cũng đã nghĩ như Dung. Nghĩ rằng, không bao giờ chúng tôi lại gặp nhau nữa.

— Người ta phải biết tha thứ. Người nào có lỗi, điều đó không quan trọng. Quan trọng là phải biết bỏ qua, phải biết tha thứ. Lên ở đây với tôi, ngày nào Dung cũng nhớ con, cũng khóc lóc, chú có biết như thế không ?

Trình cúi đầu xuống. Một phút yên lặng. Rồi Trình hỏi :

— Chị nghĩ cho hai chúng tôi như thế nào ?

— Tôi ở ngoài cuộc. Tôi hiểu làm sao được. Tôi chỉ nghĩ là chú và Dung đều không có quyền chỉ nghĩ đến mình. Phải nghĩ đến mấy đứa nhỏ. Sống cho chúng nó.

Định đổi giọng vui vẻ :

— Chú nóng lòng gặp Dung ngay phải thế không ?

Trình gật đầu, ngượng ngáp :

— Vâng.

— Vây, đề lát nữa hãy mời chú vào nhà uống nước. Chiếc va ly cứ để đó, tôi đưa vào nhà cho.

Định kiễng chân lên, chỉ tay :

— Con đường lượn vòng về phía sau ngọn đồi kia, chú nhìn thấy không?

Trình nhìn theo ngón tay trở của Định :

— Thấy.

Định đập nhẹ vào vai Trình, làm hiệu đẩy Trình đi.

— Ban này tôi thấy Dung đi về phía ấy.

Trình cảm động nắm lấy tay người chị vợ :

— Cảm ơn chị.

Định cười, không nói gì. Nàng tới xách chiếc xa ly của Trình và đi vào nhà, cùng một lúc với Trình mở cổng đi ra, và đi theo con đường Định vừa chỉ cho Trình nhìn thấy. Con đường thoạt đầu, quanh quẽ, tầm mắt tìm kiếm của Trình không bắt gặp một bóng người nào. Cỏ cao dần cùng với con đường lên cao. Bầu trời trên đầu chợt như sáng hơn lúc Trình mới tới. Con đường trống trải trên một quãng dài, rồi là những gốc thông thứ nhất hiện ra, cùng với tiếng gió trầm bổng, rì rào bên đầu như những âm điệu thánh thót và lời cuốn khởi đầu của một bản nhạc.

Trình bước chậm hơn. Tầm mắt chàng tới lại : Con đường đã mất hút dưới cổ đồi tràn ngập chung quanh những gốc thông đã vây bọc lấy Trình như một cánh rừng. Đi thêm một quãng nữa, rồi Trình đứng lại : Trái tim chàng đập mạnh hơn bao giờ. Dung ngồi đó, tựa lưng vào một gốc cây. Nàng ngồi một mình, bé nhỏ giữa chiều rừng rộng lớn. Nàng ngồi đó, hai chân co lên, hai cánh tay ôm lấy đầu, nàng gục xuống, như đắm chìm hoàn toàn vào cái thế giới tâm sự riêng tây và u uẩn của mình. Trình đã đến trước mặt Dung. Nàng vẫn ngồi yên như cũ. Như ngủ. Như chết.

Bỗng, một cơn gió mạnh từ ngoài cửa rừng ào ạt thổi tới. Cơn gió như một lay tỉnh bàng hoàng, Dung thẳng thốt ngẩng đầu lên. Dung đã thấy Trình, Trình đang từ từ ngồi xuống trước mặt nàng. Hai người nhìn nhau đắm đắm. Không ai nói một lời nào. Như thế rất lâu. Cho đến khi hai bộ vai Dung rung lên. Nàng đưa tay lên bưng lấy mặt và nàng òa khóc.

Buổi sáng hôm sau. Định rời khỏi giường khi căn nhà còn mờ mờ bóng tối. Trời lạnh hơn hôm trước, gió thổi cũng nhiều hơn. Trên cao nguyên, heo may đã về từ bên kia những triền núi báo hiệu một mùa hè đã hết và một mùa thu nữa đã trở về. Định nghĩ đến những con đường chung quanh rồi một vài ngày nữa sẽ ngập đầy lá rụng, đến cái thung lũng phía dưới rồi một vài ngày nữa sẽ sương mù bao phủ, đến những trận mưa phùn, dầm dề, không dứt, kéo dài từ một ban mai của rừng đến một hoàng hôn của núi, rồi một vài ngày nữa sẽ làm mờ những khung kính. Định nghĩ đến sự thay đổi

của thời tiết và khi hậu đó khi nàng từ nhà trên đi xuống căn nhà bếp. Một phút sau, lửa bếp được đốt lên. Định đứng trước ánh lửa vờn múa chập chờn và một kỷ niệm buồn vừa trở về trong trí nhớ của nàng. Chồng nàng mất năm nào, cũng vào một buổi sáng đầu thu như thế này. Đám tang cử hành trong mưa phùn. Tự đó, nàng sống với một người cháu. Người cháu bây giờ đã đi xa. Định nghĩ, lát nữa Trình sẽ đưa Dung trở về Saigon, nàng sẽ chỉ còn một mình trong ngôi nhà hoang vắng.

Một tiếng động. Định quay lại. Trình đứng lại ở thềm cửa, chầm chậm điếu thuốc, đoạn đứng bên cạnh Định trước ánh lửa.

— Chú dậy sớm thế.

Trình cười :

— Lạ nhà, không ngủ được.

— Dung giấy chưa ?

— Đã.

— Làm lành với nhau có dễ không ?

— Cho đến phút này Dung vẫn chưa chịu về.

Định cười :

— Nhưng lát nữa Dung sẽ ra xe cùng với chú. Thế là xong. Thế là yên. Giọng định chợt buồn :

— Người không muốn cho Dung về Saigon là ai, chú biết không ? Người đó là tôi. Hai chị em gặp nhau, tôi là người vui nhất. Chú đón Dung về, tôi một mình lại hoàn một mình.

Trình nhìn Định bằng cái nhìn chứa chan cảm tình :

— Đêm qua chúng tôi nói chuyện đến chị. Chị ở một mình trên này buồn lắm. Cháu Nhi, cháu Đại đều mến chị, chúng nhắc đến chị luôn. Đòi cho lên Đà Lạt thăm bác Định hoài. Chúng tôi muốn mời chị về ở cùng với gia đình chúng tôi.

Định chớp mắt :

— Thật sao ?

— Nếu chị bằng lòng, chị thu xếp ngay đi. Một vài tuần nữa, chúng tôi sẽ lên đón chị.

Định ngẫm nghĩ :

— Tôi cũng đã có ý định về Saigon từ lâu. Chủ đề cho tôi nghĩ. Có thể nào, tôi sẽ viết thư cho Dung và chú biết. Bao giờ cô chú về ?

— Lát nữa chị ạ !

— Ở chơi với tôi thêm một ngày nữa không được sao ?

Trình lắc đầu :

— Chị chờ phép chúng tôi về ngay. Các cháu ở nhà mong. Nhà lại không có ai. Trước khi đi đã phải nhờ người đến coi nhà hộ.

(Còn tiếp)

tuổi ngọc

và bạn ngọc

● NGUYỄN THU NGUYỆT (Vĩnh Long): Xin lỗi vì đã không đúng hẹn. Hy vọng một dịp khác. Gửi lời thăm hỏi cả các bạn vui vẻ và thi đậu.

● ĐINH THỊ KIM HOÀNG: Đã đọc kỹ lời giới thiệu. Nếu được, sẽ chiều ý cháu. Mong nhận được sáng tác mới của cháu.

● THƯƠNG HOÀI NGUYỄN (Phước Bình): Đã trả lời rồi mà. Tin chán ngay chứ lị. Nhận được bài rồi.

● ĐỒNG MỘNG LÊ (Phan Rang): Cảm ơn lời khen tặng của bạn. Vẫn mong sự cổ vũ và giới thiệu với nhiều bạn ngọc khác và «ngày sau sẽ gặp lại».

● NGUYỄN LƯỢNG GIÁC (Đà Nẵng): Mãi nay mới viết thư cho TN thì khá trễ đấy nhé. Bạn «tán» hay lắm. Mấy bài thơ đang đọc.

● TRẦN NGUYỄN (Tây Ninh): Tuổi Ngọc lúc nào cũng mở rộng vòng tay (tuần báo của yêu thương mà) đón các bạn ngọc. Đã nhận được «món quà ra mắt».

● VÕ VĂN BẢY (Quảng Đức): Bạn bị quan quá chăng. Cố vui mà sống chứ. Vẫn mong «một dịp tình cờ» nào đó, bạn về ghé chơi. Bạn không nói là trường hàm thụ gì?

● UYÊN ĐÔNG (Qui Nhơn): Tin ngay là những ý kiến thành thật. Tuy nhiên

không vì được khen mà quên bỏn phớn «tiền mã» đâu. Ghi nhận ý kiến của bạn về trang thơ. Bạn cứ gửi về đề ngoài bao thư «Tuổi Ngọc...» Bên cạnh đề mục mình muốn gửi sẽ đến tay người phụ trách ngay.

● VIỄN LƯU (Tây Ninh): Bài của Lưu có giữ lại một, sẽ đăng khi thuận tiện. Tác giả đó có về Saigon chơi mới đây. Cảm ơn bạn nhiều về ý kiến bài vở. Bạn cứ viết thư về, tòa soạn sẽ chuyển cho ông ấy, hay hơn. Bạn hơi khiêm nhường đó thôi chứ thư bạn viết hay quá «chời» mà.

● NNX (Biên Hòa): Chắc chú phải hạ sản mà cướp nghề của Ngọc thân ái và Kiến Vàng mới được. Có gì đâu mà phải sợ và run quá như vậy (nhưng cũng giả vờ run một chút cho má hồng môi thắm!). Nếu cháu không có cảm tình với hẳn thì đừng nhận và «phớt» đi là xong.

● NGUYỄN THI LIÊN (Gia Định): Tại lúc đầu bao giờ chả thế. Cứ viết những gì mình thích. Chịu khó hồi hộp chờ đợi. Đoán cháu là dân kẹp tóc. Đúng không?

● NGUYỄN AN BÌNH (Cần Thơ): Có nhận được tập thơ tặng. Cảm ơn nhiều. Sẽ giới thiệu ở một số gần đây.

● DƯƠNG HOÀNG LONG (Pleiku): Cháu gửi tiếp những sáng tác khác. Bút hiệu tốt lắm.

● LIÊM TÁ (Mỹ Tho): Hàn hạnh đón nhận sự cộng tác của hai nhà giáo tương lai.

● YÊN HÀ PHƯƠNG (Quảng Ngãi): Nhận đủ các bài của bạn và đã có ghi trên BNĐTBN mà! Rất tiếc vì bận rộn với quá nhiều công việc tòa soạn nên không thư riêng được.

● CAO ĐỨC VINH (Bảo Lộc): Đã đọc Tuổi Ngọc là bạn ngọc rồi. Tuổi Ngọc không làm thế «Gia đình Tuổi Ngọc». Bài hay thì đăng, có thể viết về nhiều đề tài.

● HUYỀN DU (Saigon): Cháu viết thư dễ thương rồi mà còn đòi «chỉ cách viết thư» gì nữa. Chịu khó ngâm nhiều «sấm tở» như thế tốt lắm.

★ TRẦN THỊ MINH NGỌC (P. Lâm): Việc đầu tiên là cảm ơn cháu thật nhiều về những thăm hỏi và những cảm tình cũng như sự theo dõi các tác phẩm được in ra! Và ngay cả những rào đón cần tránh của cháu. Xin được trả lời là, cháu đã nêu ra những ý kiến về nhà thơ rất xác đáng. Tuy nhiên cháu cần nhớ kỹ là tác phẩm ấy chỉ đề cập đến một tình cách và đường hướng sáng tác sách giáo khoa thôi, nghĩa là không thể cứ dạy mãi những tư tưởng một tác giả, cả nước, từ cổ chí kim đâu phải chỉ có vài người như thế. Tuy nhiên cháu cũng rất đáng khen ở chỗ thành thật trong việc thuật lại lòng tư tưởng nam nhi chỉ khi bị chịu ảnh hưởng nặng nề tư tưởng ấy. Chúc cháu vui.

● CHU THỊ PHƯƠNG XUA (Đà Nẵng): Có quên nhưng nhắc ra nhớ ngay bút «hài lòng» sự cộng tác trở lại của cháu. Cảm ơn cháu nhiều

về sự tận tình hồi han và khuyến khích anh em trong tòa soạn. Lâu rồi không gặp tác giả cháu hồi nên chả biết tại sao nữa.

● RONG RÊU: Như đã trả lời một bạn ngọc trong một số trước, viết là «bỏn phớn» người cầm bút còn ảnh hưởng tới đầu hay có ai nghe không thì là một chuyện khác. Cảm ơn lời khen tặng của bạn.

● HUNG (Long Xuyên): Điều thắc mắc của cháu đã được Nguyễn Thế trả lời ở mục BMBM trong một số báo Tuổi Ngọc trước, cách nay mấy số, cháu lục tìm xem lại.

● VIỆT TƯỜNG (Tuy Hòa): Lâu lắm mới nhận được thư cháu. Thật sự, mãi đến giờ này, chú cũng không biết có phải «kiên nhẫn thì ai cũng trở thành thi văn sĩ được»? Tuy nhiên ý chỉ của cháu rất đáng khen.

● ĐOÀN THUY (Nha Trang): Em ngây thơ quá. Báo chạy mỗi kỳ bốn năm chục ram giấy (chất cả đồng cao vậy) chứ đâu phải ít mà «mua cả thùng» để dành để khỏi sợ tăng giá giấy. Đúng rồi, con người đến một tuổi nào đó thì nó có một đôi hủi khác sách báo cũng vậy. Thơ còn đọc.

địa chỉ liên lạc với

tuổi ngọc

9B115 Thánh Mẫu, Chí Hòa

Điện thoại: 40.822

THƯ TỪ, BÀI VỞ XIN GỬI VỀ

TUỔI NGỌC

HỘP THƯ 1146

SÀI GÒN

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

THƠ

Dương Hoàng Long, Trần Anh, Nguyễn Văn Thông, Nguyễn Đoàn Hạnh, Lan Vy, Nguyễn Đình MT, Huyền Du, Trần Du Tâm Vông, Hoàng Cao Nguyên, Đắc Ca, Phạm Thế Ngũ, Đan Khánh Hương Rừng, Rong Rêu, Diệp, Phan Thị Ng. V., Mai Toàn, Nguyễn Vũ Nguyễn, Nguyễn Khiếu, Phan Văn Nghĩa, Anh Lý, Nguyễn Tấn Bá Trầm, Việt Tường, Hoàng Ngê Mục, Dã Tráng, Uyên Mặc, Vũ Vốn, Bích Châu, Trần Duyên Hiền, Phượng Khánh, Xuân Thời, Hồng Lan, Du Đình Miên Hoa, Ngô Mộng Huyền, Mai Việt, Lê Thị Hoài Vương, Nguyễn Ân Bình, Hà Huyền Hoa, Lê Nguyên Hồng Linh, Xuân Đường, Bửu Hối, Hoàng Sơn, Kiều Phượng Thu Nguyệt, Nguyễn Thiên Nghi, Đan Thụy, Nguyễn Thái Trung, Nguyễn Nhược Tiều, Nguyễn Thị Liên, Muguet, Nguyễn Thị Kim Hạnh, Dư Âm, Phan Thị Kim Phượng, Hoàng Trần, Thương Hoài Nhân, Trương Ngọc Lâm, Hồng Hạnh, Liêu Trì.

VĂN

Mai Phương, Máy Tim, Trần Du Tâm Vông, G. Hương, Đỗ Tùng, Nguyễn Hữu Hạ Lan, Phan Thoan, Chu Thị Phượng Xưa, Phan T. Nguyệt Viên, Hoàng Thi, Nguyễn Vũ Nguyễn, Trầm Thị Dế Thương, Thế Ngọc, Văn Uyên, Nguyễn Công Tân, Huỳnh Thủy, Miên Di, Dương Hoàng Long, Uyên Mặc, Ngân Phố, Nguyễn Thị Vông Vang, Nguyễn Trương Thế Hoàng, Hồ Hoàn Kiếm, Lê Thị Hoài Vương, Quỳnh Anh, Phan Nhã Uyên Uyên, Bùi Thị Xuân Mai, Thủy Minh, Biền Xanh, Vũ Ngày Xưa, NTTTH, L.T. Phê Hát, Chân Trời Tím, Khuê Việt Trường, Thanh Hằng, Phương Hoài Nhân, Lương Lệ Tuyền.

CHÚC MỪNG

NGUYỄN LỆ UYÊN và NGUYỄN THỊ HOA

trọn đời hạnh phúc

PHẠM ĐÌNH THỐNG. PHẠM CAO HOÀNG. HOÀNG ĐÌNH HUY QUAN

Rang được mọi người ái mộ
là nài

thuốc súc miệng

Cepryn



Chuyện thị

■ lở miệng ■ đau cổ họng khi cảm cúm
■ sưng miệng ■ sưng nướu ■ vệ sinh miệng

Sữa MONT BLANC

tươi trắng



MONT BLANC

*của xứ non cao
dồi dào sinh tố cần thiết cho
trẻ con và người có tuổi.*

